

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính ngân hàng
8. **Mô tả học phần:**

Môn học giúp cho sinh viên nắm được những quy tắc cơ bản của việc phân tích, định giá và ra quyết định đầu tư với hai tài sản chính là trái phiếu và cổ phiếu phổ thông; từ góc độ từng tài sản riêng lẻ cũng như danh mục đầu tư.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. **Mục tiêu học phần:**

- Trang bị những kiến thức cơ bản trong đầu tư tài chính như các công cụ tài chính; các thước đo lợi suất và rủi ro; quy trình giao dịch và những chủ thể tham gia quá trình đó; bước đầu tiếp cận tới các lý thuyết đầu tư hiện đại: bài toán phân bổ vốn; mô hình xây dựng danh mục đầu tư Markowitz; mô hình định giá tài sản vốn (CAPM) và giả thuyết thị trường hiệu quả.

- Đào tạo một số kỹ năng như dự báo, phân tích, định giá và ra quyết định đầu tư; tính toán rủi ro và hiệu quả đầu tư; thực hành tổ chức làm việc theo nhóm, phát triển kỹ năng thuyết trình trước nhiều người.

10. **Nội dung học phần:**

CHƯƠNG 1. NHẬP MÔN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

- 1.1. Phân biệt tài sản thực và tài sản tài chính
- 1.2. Đầu tư và đầu cơ
- 1.3. Tầm quan trọng của việc nghiên cứu đầu tư

CHƯƠNG 2. LỢI NHUẬN VÀ RỦI RO

- 2.1. Tỷ suất lợi nhuận
- 2.2. Lãi suất
- 2.3. Rủi ro
- 2.4. Các loại rủi ro

CHƯƠNG 3. LÝ THUYẾT DANH MỤC ĐẦU TƯ

- 3.1. Các khái niệm cơ bản
- 3.2. Danh mục đầu tư có rủi ro
- 3.3. Đường phân bổ nguồn vốn
- 3.4. Các chiến lược đầu tư tài chính
- 3.5. Mô hình xây dựng danh mục đầu tư Markowitz

CHƯƠNG 4. MÔ HÌNH ĐẦU TƯ VÀ ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN TÀI CHÍNH

- 4.1. Mô hình đầu tư tài chính
- 4.2. Mô hình định giá tài sản tài chính

CHƯƠNG 5. PHÂN TÍCH THÔNG TIN TRÊN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

- 5.1. Lý thuyết thị trường hiệu quả
- 5.2. Thông tin nội bộ và giao dịch nội gián
- 5.3. Thông tin bất đối xứng
- 5.4. Nguồn thông tin sử dụng trên thị trường chứng khoán

CHƯƠNG 6. PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ VÀ QUẢN TRỊ DANH MỤC ĐẦU TƯ

- 6.1. Phân tích đầu tư trái phiếu
- 6.2. Phân tích đầu tư cổ phiếu
- 6.3. Quản trị danh mục đầu tư

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. PGS. TS Nguyễn Thị Ngọc Trang và PGS,TS Nguyễn Thị Liên Hoa đồng chủ biên, 2008. Phân tích tài chính, NXB Lao động xã hội.
2. Ross, S. A., Westerfield, R., & Jordan, B. D, 2010, Fundamentals of corporate finance 9th edition, McGraw-Hill Education.
3. Brigham, E. F., & Houston, J. F, 2015, Fundamentals of financial management 8th edition, Cengage Learning.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** HOẠCH ĐỊNH NGÂN SÁCH VỐN ĐẦU TƯ
- 2. Số tín chỉ:** 3
- 3. Hệ đào tạo:** Chính quy
- 4. Bậc:** Đại học
- 5. Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
- 6. Phân bổ thời gian:** 45 LT
- 7. Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính ngân hàng
- 8. Mô tả học phần:**

Học phần Hoạch định ngân sách vốn đầu tư nhằm mục tiêu trang bị cho sinh viên các năm cuối những kiến thức cơ bản giúp cho việc thiết lập và đánh giá tính khả thi của một dự án đầu tư một cách khoa học và khách quan.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức: Hiểu biết về vai trò/tầm quan trọng của việc hoạch định ngân sách vốn đầu tư cũng như ý nghĩa của công việc thẩm định tính khả thi của một dự án.
- Kỹ năng: Các bước thực hiện cụ thể để hoạch định ngân sách một dự án đầu tư và cách thức đánh giá tính khả thi của dự án về các phương diện pháp lý, thị trường, kỹ thuật, nguồn lực (nhân lực), tài chính và kinh tế xã hội.
- Thái độ: Chuyên cần, tham gia đầy đủ các hoạt động cá nhân/ nhóm trong khi làm bài tập/ phân tích tình huống.

10. Nội dung học phần:

Chương 1 Tổng quan về dự án đầu tư

- 1.1 Khái quát về đầu tư
- 1.2 Dự án đầu tư
- 1.3 Phân loại đầu tư
- 1.4 Nguồn vốn đầu tư

Chương 2 Chi phí sử dụng vốn

- 2.1 Khái niệm về CPSD vốn
- 2.2 Chi phí sử dụng từng nguồn vốn
- 2.3 Chi phí sử dụng vốn bình quân.
- 2.4 Chi phí sử dụng vốn biên tế.

Chương 3 Xây dựng dòng tiền trong dự án đầu tư

- 3.1 Khái niệm về dòng tiền (CF)
- 3.2 Nguyên tắc xác định dòng tiền
- 3.3 Phương pháp xác định dòng tiền

Chương 4 Các phương pháp thẩm định dự án đầu tư

- 4.1 Phương pháp ROI
- 4.2 Phương pháp PP
- 4.3 Phương pháp DPP

- 4.4 Phương pháp NPV
- 4.5 Phương pháp IRR
- 4.6 Phương pháp MIRR
- 4.7 Phương pháp PI
- 4.8 Thẩm định trong trường hợp đặc biệt

Chương 5 Hoạch định ngân sách đầu tư tối ưu

- 5.1 Khái niệm về ngân sách đầu tư
- 5.2 Ngân sách đầu tư tối ưu
- 5.3 Hoạch định ngân sách đầu tư tối ưu

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Đinh Trọng Trinh. 2006. Quản trị dự án đầu tư và quản trị tài chính doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. NXB Tài chính
2. Đỗ Phú Trần Tình. 2011. Giáo trình lập và thẩm định dự án đầu tư: Lý thuyết, tình huống thực tế, bài tập. NXB Giao thông vận tải
3. Nguyễn Hồng Thắng (Chủ biên). 2010. Giáo trình thẩm định dự án đầu tư khu vực công. NXB Thống Kê
4. Phước Minh Hiệp và Lê Thị Vân Đan. 2011. Giáo trình thiết lập và thẩm định dự án đầu tư. NXB Lao động – Xã hội

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** KẾ TOÁN NGÂN HÀNG
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Kế toán và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Kế toán
8. **Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp các kiến thức chung về những nguyên lý kế toán ngân hàng thương mại; phương pháp hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; và kỹ năng lập báo cáo tài chính của ngân hàng thương mại.

Điều kiện tiên quyết: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại 1

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về hệ thống kế toán ngân hàng thương mại và thực hành được một số nghiệp vụ kế toán ngân hàng thương mại.
- Kỹ năng: Sinh viên vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn công tác kế toán trong hoạt động của ngân hàng thương mại và kỹ năng cập nhật thông tin.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

- | | |
|--|-------------------------------------|
| 1.1 Căn cứ pháp lý | 1.2 Đối tượng – Mục tiêu – Đặc điểm |
| 1.3 Chế độ chứng từ kế toán – Luân chuyển chứng từ | |
| 1.4 Hệ thống tài khoản kế toán | 1.5 Các báo cáo tài chính |
| 1.6 Hình thức kế toán | |

Chương 2: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN

- 2.1 Ý nghĩa của huy động vốn và giải pháp tăng vốn huy động
- 2.2 Các hình thức huy động vốn

Chương 3: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG

- 3.1 Kế toán nghiệp vụ cho vay
- 3.2 Kế toán nghiệp vụ chiết khấu giấy tờ có giá

Chương 4: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ CHO VAY BẰNG VÀNG VÀ VNĐ BẢO ĐẢM THEO GIÁ VÀNG

- 4.1 Kế toán nghiệp vụ cho vay bằng vàng
- 4.2 Kế toán nghiệp vụ cho vay bằng VNĐ bảo đảm theo giá vàng

Chương 5: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ CHO THUÊ TÀI CHÍNH

- 5.1 Kế toán nghiệp vụ đầu tư tài sản để cho thuê tài chính
- 5.2 Kế toán nghiệp vụ chuyển giao tài sản cho thuê tài chính
- 5.3 Kế toán nghiệp vụ thu vốn - lãi
- 5.4 Kế toán nghiệp vụ chuyển nợ quá hạn
- 5.5 Kế toán nghiệp vụ thanh lý hợp đồng

Chương 6: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT (DỊCH VỤ NGÂN HÀNG)

6.1 Kế toán nghiệp vụ thanh toán giữa NH và khách hàng

6.2 Kế toán nghiệp vụ thanh toán giữa các NH

Chương 7: KẾ TOÁN VỀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ CÔNG CỤ LAO ĐỘNG

7.1 Kế toán nghiệp vụ tài sản cố định (TSCĐ)

7.2 Kế toán nghiệp vụ công cụ lao động (CCLĐ)

7.3 Kế toán nghiệp vụ xây dựng cơ bản (XD CB)

Chương 8: KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ KINH DOANH VÀNG VÀ THANH TOÁN QUỐC TẾ

8.1 Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ

8.2 Kế toán nghiệp vụ kinh doanh vàng

8.3 Kế toán nghiệp vụ thanh toán quốc tế

8.4 Kế toán nghiệp vụ tài chính phái sinh

Chương 9: KẾ TOÁN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

9.1 Kế toán thu nhập

9.2 Kế toán chi phí

9.3 Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận

9.4 Kế toán thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Trương Thị Hồng. 2007. Kế toán ngân hàng (Lý thuyết và bài tập). NXB.Tài Chính
2. TS. Nguyễn Thị Loan và TS. Trần Thị Hồng Hoa, (2009) Giáo trình kế toán ngân hàng, trường Đại Học Ngân hàng, NXB THống kê
- 3.TS.Trương Thị Hồng. 2007. Kế toán ngân hàng (202 sơ đồ). NXB Tài Chính .

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** KẾ TOÁN TÀI CHÍNH
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Bất động sản, Luật kinh tế và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Kế toán
8. **Mô tả học phần:**

Cung cấp các kiến thức về kỹ năng tổ chức kế toán và nghiên cứu văn bản chế độ kế toán, các kiến thức chuyên sâu về việc tổ chức bộ máy kế toán, vận dụng tài khoản, sổ thẻ kế toán từ chi tiết đến tổng hợp và thực hành kế toán trên sổ sách chứng từ và lập các báo cáo tài chính và báo cáo thuế.

9. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức : trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về việc tổ chức kế toán, cụ thể : tổ chức bộ máy kế toán, lựa chọn chính sách kế toán, tổ chức hệ thống chứng từ, tài khoản, sổ sách, cung cấp thông tin qua hệ thống báo cáo.
- Kỹ năng, tư duy : trang bị cho sinh viên kỹ năng vận dụng kiến thức kế toán để thực hiện tổ chức kế toán tại một đơn vị kinh doanh, rèn luyện khả năng tư duy độc lập trong việc nghiên cứu và ứng dụng.

10. Nội dung học phần:

Chương 1: TỔNG QUAN TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN

Chương 2: TỔ CHỨC CHỨNG TỪ KẾ TOÁN

- 2.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ, nguyên tắc.
- 2.2. Nội dung tổ chức chứng từ kế toán.
- 2.3. Tổ chức lập và luân chuyển chứng từ.

Chương 3: TỔ CHỨC HỆ THỐNG TÀI KHOẢN KẾ TOÁN

- 3.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ.
- 3.2. Nguyên tắc xây dựng và hệ thống tài khoản.
- 3.3. Nội dung tổ chức tài khoản trong doanh nghiệp.

Chương 4 : TỔ CHỨC HỆ THỐNG SỔ KẾ TOÁN

- 4.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ.
- 4.2. Nguyên tắc tổ chức.
- 4.3. Sổ kế toán và kỹ thuật sửa sổ.
- 4.4. Hình thức sổ kế toán và hệ thống sổ.

Chương 5: TỔ CHỨC KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH CUNG CẤP VÀ QUÁ TRÌNH KINH DOANH CHỦ YẾU

- 5.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ, nguyên tắc.
- 5.2. Tài sản cố định.
- 5.3. Vật tư.
- 5.4. Lao động tiền lương.

5.5. Quá trình sản xuất.

5.6. Thành phẩm tiêu thụ.

Chương 6: TỔ CHỨC CUNG CẤP THÔNG TIN QUA HỆ THỐNG BÁO CÁO

6.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ, yêu cầu.

6.2. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán nội bộ.

6.3. Tổ chức hệ thống báo cáo tài chính.

6.4. Tổ chức hệ thống báo cáo thuế.

Chương 7: TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP

7.1. Nguyên tắc, nhiệm vụ, cơ cấu.

7.2. Mô hình tổ chức bộ máy kế toán.

7.3. Kế toán trưởng : Vị trí, trách nhiệm, quyền hạn.

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Đại Học Quốc Gia TP.HCM.2007.Giáo trình Kế toán tài chính
2. Phan Đức Dũng.2008.Bài tập kế toán tài chính.TP.HCM: Thống Kê.
3. Võ Văn Nhị.2006.Kế toán tài chính. Tài chính.
4. Nguyễn Tấn Bình.2006.Kế toán tài chính. NXB: Thống kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: KẾ TOÁN THUẾ
2. Số tín chỉ: 2
3. Hình thức tổ chức: Học lý thuyết
4. Ngành đào tạo: Kế toán
5. Phần bài giảng: 30 Lý thuyết
6. Bộ môn phụ trách giảng dạy (Giảng viên phụ trách): Bộ môn Kế toán
7. Mục tiêu học phần:

Học phần sẽ giới thiệu và hướng dẫn sinh viên thực hành làm bài tập về kê khai thuế và kế toán thuế tại doanh nghiệp.

8. Mục tiêu của học phần:

Chương trình này hướng đến mục tiêu trang bị các kiến thức và kỹ năng thực hiện các thủ tục về thuế và kế toán thuế. Các kiến thức, kỹ năng kê khai và những kinh nghiệm liên quan đến kế toán thuế và kê khai thuế và vận dụng vào thực tế doanh nghiệp. Sau khi học xong sinh viên có thể đảm nhiệm phần hành kế toán thuế tại doanh nghiệp

9. Nội dung chi tiết học phần:

Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ KẾ TOÁN THUẾ

- 1.1. Những vấn đề chung về kế toán thuế tại doanh nghiệp.
- 1.2. Những yêu cầu cơ bản của chứng từ kế toán phục vụ kế toán thuế và báo cáo thuế tại doanh nghiệp
- 1.3. Những vấn đề cơ bản liên quan đến hóa đơn bán hàng

Chương 2: CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

- 1.1 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:
- 1.2 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:

Chương 3: KHAI BÁO THUẾ

- 2.1 Khai báo thuế GTGT
- 2.2 Khai báo thuế thu nhập doanh nghiệp
- 2.3 Khai báo thuế thu nhập cá nhân
- 2.4 Khai báo thuế xuất nhập khẩu
- 2.5 Khai báo cáo loại thuế khác

10. Tài liệu tham khảo

1. Võ Văn Nhị. 2011. Thuế & kế toán thuế. NXB Giao thông vận tải.
2. Phan Đức Dũng. 2008. Giáo trình kế toán thuế và báo cáo thuế. NXB TK.
3. Bộ Tài Chính. 2008. Quy trình kê khai, nộp thuế và kế toán thuế. NXB TC.
4. Bùi Văn Dương & Võ Văn Nhị. 2009. Hướng dẫn thực hành lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và báo cáo thuế GTGT trên Excel. NXB Tài chính.

11. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (Hình thức thi: tự luận).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** Kiểm toán căn bản
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Kế toán
8. **Mô tả học phần:**

Cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán.

Trên cơ sở các kiến thức cơ bản về kiểm toán đã được cung cấp sinh viên có thể thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục, trình tự kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính.

Điều kiện tiên quyết: Kế toán tài chính

9. **Mục tiêu học phần:**

- Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản mang tính chất nguyên lý của hoạt động kiểm toán. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể:
- Hoạch định và tổ chức công tác kiểm soát, kiểm tra kế toán trong các tổ chức.
- Hiểu được quy trình kiểm toán mang tính chuyên nghiệp.
- Có cơ sở nền tảng để tiếp tục nghiên cứu về kiểm toán.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Tổng quan về báo cáo tài chính

Giới thiệu các chỉ số, phương pháp tính và ý nghĩa của các chỉ số trong bản báo cáo tài chính

Chương 2: Tổng quan về kiểm toán và kiểm toán độc lập

- 2.1/ Định nghĩa.
- 2.2/ Phân loại kiểm toán
- 2.3/ Lịch sử hình thành và phát triển của hoạt động kiểm toán
- 2.4/ Vai trò của kiểm toán trong nền kinh tế.
- 2.5/ Kiểm toán viên, doanh nghiệp kiểm toán và tổ chức nghề nghiệp
- 2.6/ Quy trình kiểm toán báo cáo tài chính

Chương 3: Môi trường kiểm toán

- 3.1/ Môi trường kiểm toán.
- 3.2/ Chuẩn mực kiểm toán
- 3.3/ Đạo đức nghề nghiệp
- 3.4/ Trách nhiệm của kiểm toán viên độc lập
- 3.5/ Khoảng cách giữa yêu cầu xã hội và khả năng đáp ứng của ngành nghề

Chương 4: Hệ thống kiểm soát nội bộ

- 4.1/ Những vấn đề liên quan đến kiểm soát nội bộ
- 4.2/ Trình tự nghiên cứu kiểm soát nội bộ của kiểm toán viên

4.3/ Những vấn đề khác

Chương 5: Chuẩn bị kiểm toán

5.1/ Tiền kế hoạch 5.2/ Tìm hiểu về khách hàng

5.3/ Xác lập mức trọng yếu và đánh giá rủi ro kiểm toán

5.4/ Xây dựng kế hoạch và chương trình kiểm toán

Chương 6: Bằng chứng kiểm toán

6.1/ Bằng chứng kiểm toán 6.2/ Phương pháp lựa chọn các phần tử thử nghiệm

6.3/ Hồ sơ kiểm toán

Chương 7: Báo cáo kiểm toán

7.1/ Khái niệm và vai trò của báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

7.2/ Các yếu tố cơ bản của báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

7.3/ Các loại báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

7.4/ Các sự kiện sau ngày báo cáo kiểm toán

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình tham khảo chính:

1. Nguyễn Viết Lợi, Đậu Ngọc Châu.2007. Giáo trình lý thuyết kiểm toán. NXB Tài chính
2. TS. Nguyễn Phúc Sinh (chủ biên).2010. Kiểm toán đại cương (in lần thứ 1). NXB Giao thông vận tải
3. TS. Trần Phước (chủ biên). 2011. Giáo trình Kiểm toán (Phần 1). Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM
4. Học viên tài chính. 2004. Giáo trình Kiểm toán. NXB Tài chính
5. TS. Trần Đình Tuấn & Ths. Đỗ Thị Thúy Phương. 2010. Giáo trình Kiểm toán căn bản. NXB Khoa học và Kỹ thuật.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** KINH DOANH NGOẠI HỐI
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính ngân hàng
8. **Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp các kiến thức sau: Tổng quan về thị trường ngoại hối; Tỷ giá hối đoái và nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái; Các nghiệp vụ trong kinh doanh ngoại hối; Phân tích kỹ thuật và phân tích trong dự báo tỷ giá hối đoái; Rủi ro trong kinh doanh ngoại hối; Những điều kiện khung về thể chế trong kinh doanh ngoại hối; Một số chiến lược trong kinh doanh ngoại hối.

Điều kiện tiên quyết: Thanh toán quốc tế

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức: tỷ giá hối đoái và rủi ro trong kinh doanh ngoại hối
- Kỹ năng: phân tích và ra quyết định trong kinh doanh ngoại hối

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI

- 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển
- 1.2. Chức năng của thị trường ngoại hối
- 1.3. Những thành viên tham gia thị trường ngoại hối
- 1.4. Các thị trường bộ phận của thị trường ngoại hối

Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN TRONG GIAO DỊCH NGOẠI HỐI

- 2.1 Tỷ giá hối đoái
- 2.2 Sự biến động của tỷ giá và nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái
- 2.3 Phân tích kỹ thuật trong dự báo tỷ giá hối đoái
- 2.4 Các luồng tiền trong giao dịch ngoại hối

Chương 3: CÁC LOẠI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI

- 3.1 Giao dịch ngoại hối giao ngay
- 3.2 Giao dịch ngoại hối kỳ hạn
- 3.3 Giao dịch ngoại hối tương lai
- 3.4 Giao dịch ngoại hối hoán đổi tiền tệ
- 3.5 Giao dịch ngoại hối

Chương 4: KINH DOANH NGOẠI HỐI

- 4.1 Những điều kiện khung về thể chế trong kinh doanh ngoại hối
- 4.2 Giao dịch trên thị trường liên ngân hàng
- 4.3 Kinh doanh ngoại hối
- 4.4 Một số chiến lược trong kinh doanh ngoại hối

Chương 5: RỦI RO TRONG KINH DOANH NGOẠI HỐI

5.1 Rủi ro trong kinh doanh ngoại hối

5.2 Đo lường rủi ro trong kinh doanh ngoại hối

5.3 Bảo hiểm rủi ro ngoại hối

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Lê Văn Tề. 2009. Thanh toán quốc tế trong ngoại thương. NXB Lao động Xã hội
2. Nguyễn Văn Tiến. 2008. Giáo trình Nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối. NXB Thống Kê
3. Đinh Trọng Thịnh. 2006. Tài chính quốc tế. NXB Tài chính

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** KINH TẾ LƯỢNG

2. **Số tín chỉ:** 3

3. **Hệ đào tạo:** Chính quy

4. **Bậc:** Đại học

5. **Ngành đào tạo:** Bất động sản, Kế toán, Quản trị kinh doanh và Tài chính ngân hàng

6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT

7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Kinh tế tổng hợp

8. **Mô tả học phần:**

Định hướng của môn học này là ứng dụng không đi theo hướng sâu về lý thuyết. Môn học giới thiệu một số kỹ thuật cơ bản trong việc sử dụng kinh tế lượng trong nghiên cứu và phân tích kinh tế và kinh doanh. Kỹ thuật hồi qui theo phương pháp ước lượng bình phương bé nhất (Ordinary Least Squares-OLS) sẽ được khảo sát kỹ lưỡng. Hàm ước lượng bình phương bé nhất sẽ được xây dựng. Mô hình hồi qui hai biến và đa biến sẽ được nghiên cứu và cách sử dụng chúng trong thực tế. Tiếp đó, các trường hợp vi phạm các giả thiết cơ bản của mô hình sẽ được khảo sát. Cách phát hiện và biện pháp khắc phục. Cuối cùng, một số chủ đề nâng cao trong kinh tế lượng như biến giả (Dummy Variables), và dạng hàm toán học (functional form), sẽ được trình bày nhằm giới thiệu với sinh viên một số kỹ thuật thông dụng hữu ích trong việc xây dựng các mô hình kinh tế lượng ứng dụng.

Điều kiện tiên quyết: Không

9. **Mục tiêu học phần:**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức về phương pháp thống kê để sinh viên có thể ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế - Xã hội bằng cách rút ra những kết luận dựa trên số liệu và thông tin được thu thập trong điều kiện không chắc chắn.

Đồng thời cung cấp cho sinh viên một số kỹ thuật cơ bản trong việc sử dụng kinh tế lượng trong nghiên cứu và phân tích kinh tế và kinh doanh.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1 Một số khái niệm thường dùng trong thống kê và kinh tế lượng

Chương 2. Thống kê mô tả

Chương 3. Một số phân phối xác suất trong thống kê

Chương 4. Suy luận thống kê

Chương 5: Phân tích phương sai

Chương 6. Mô hình hồi qui 2 biến

Chương 7. Phân tích hồi qui bội

Chương 8. Vi phạm các giả định của mô hình

Chương 9. Phương pháp phân tích số tương đối và chỉ số

Chương 10. Phân tích chuỗi thời gian và dự báo

11. **Phần tài liệu tham khảo:**

• **Sách, giáo trình chính:**

1. Hoàng Ngọc Nhậm. 2008. Giáo trình kinh tế lượng. NXB Lao động – Xã hội.

2. Hoàng Ngọc Nhậm. 2011. Bài tập kinh tế lượng với sự trợ giúp của Eviews. Trường Đại học kinh tế TP Hồ Chí Minh
3. Phạm Trí Cao & Vũ Minh Châu. 2010. Kinh tế lượng ứng dụng. NXB Thống kê
4. Trần Hồng Minh Ngọc & Nguyễn Tri Khiêm. 2017. Bài giảng Kinh tế lượng. Trường Đại học Nam Cần Thơ.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** KINH TẾ VI MÔ
2. **Số tín chỉ:** 03 tín chỉ
3. **Hệ đào tạo:** Đại học chính quy
4. **Ngành đào tạo:** Bất động sản; Kế toán; Luật kinh tế; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị kinh doanh; Tài chính ngân hàng.
5. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
6. **Bộ môn phụ trách giảng dạy (Giảng viên phụ trách):** Khoa kinh tế luật
7. **Mô tả học phần**

- Môn học này nghiên cứu hành vi của các chủ thể kinh tế trong thị trường đối với việc ra quyết định phân bổ hiệu quả các nguồn lực khan hiếm. Môn học tập trung vào động cơ, cách thức ra quyết định của các chủ thể này và ảnh hưởng của các quyết định đến các chủ thể khác cũng như tổng thể nền kinh tế. Môn học còn chỉ ra những thất bại của thị trường vốn là cơ sở cho những biện pháp điều chỉnh của chính phủ hướng đến tính hiệu quả tối ưu trong điều kiện cân bằng tổng thể có cạnh tranh.
- Nội dung môn học này gồm có năm phần chính. Trong phần đầu sẽ giới thiệu mô hình cung, cầu đơn giản và hoạt động của thị trường. Ngoài ra, các hoạt động về thặng dư của người tiêu dùng, thặng dư của nhà sản xuất sẽ được dùng để phân tích những tác động của các biện pháp kiểm soát giá cả và các chính sách thuế và trợ cấp của chính phủ.
- Phần thứ hai của môn học là nghiên cứu về lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng và từ những nguyên tắc cơ bản trong việc tối ưu hóa hành vi của người tiêu dùng sẽ xây dựng dạng thức của đường cầu thị trường.
- Phần thứ ba là nghiên cứu về hành vi của doanh nghiệp theo một trình tự logic từ lý thuyết sản xuất đến lý thuyết về chi phí và nguyên tắc tối đa hóa lợi nhuận. Cuối cùng là xây dựng đường cung của doanh nghiệp và đường cung thị trường trong một ngành cạnh tranh.
- Phần thứ tư của môn học sẽ là trình bày các mô hình về Độc quyền, độc quyền nhóm và cạnh tranh độc quyền để hoàn chỉnh việc nghiên cứu các cấu trúc thị trường sản phẩm.
- Phần thứ năm nghiên cứu về thị trường yếu tố sản xuất.

8. **Mục tiêu học phần:**

Môn học giới thiệu đến sinh viên các nguyên lý cơ bản của kinh tế vi mô, sử dụng các lý thuyết và mô hình để giải thích các hiện tượng kinh tế. Việc ứng dụng các lý thuyết và mô hình luôn được quan tâm đúng mức trong suốt môn học. Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể:

- Hiểu các vấn đề kinh tế mà xã hội đang phải đối mặt
- Hiểu cách thức thị trường hoạt động và các ứng dụng của nó
- Phân tích tính hiệu quả của thị trường
- Hiểu cách thức giá cả được hình thành trong các cơ cấu thị trường khác nhau.
- Ứng dụng lý thuyết kinh tế trong các vấn đề thực đề
- Môn học cũng trang bị một vài kỹ năng và ứng dụng lý thuyết trong phân tích chính sách làm cơ sở cho việc học các môn học khác.

9. Nội dung học phần:

Số tiết	Nội dung giảng dạy	Chuẩn bị của SV
5 tiết	Chương 1. Nhập môn về kinh tế học - Khái niệm về Kinh tế học, Ba vấn đề cơ bản của tổ chức kinh tế và các mô hình kinh tế, Đường giới hạn khả năng sản xuất, Sơ đồ chu chuyển của hoạt động kinh tế.	
5 tiết	Chương 2. Cung, cầu và cân bằng thị trường - Cầu, Cung, Trạng thái cân bằng của thị trường, Sự thay đổi của trạng thái cân bằng thị trường, Độ co giãn của cầu và độ co giãn của cung, Vận dụng cung cầu.	
5 tiết	Chương 3. Lý thuyết lựa chọn của người tiêu dùng - Tổng thỏa dụng thỏa dụng biên. Quy luật thỏa dụng biên giảm dần, Đường đẳng ích (thể hiện sở thích của người tiêu dùng), Đường ngân sách (thể hiện khả năng của người tiêu dùng), Lựa chọn phối hợp tối ưu, Xây dựng Đường cầu thị trường, Đường thu nhập – tiêu dùng và đường Engel, Tác động thay thế và tác động thu nhập. Hàng hóa thông thường, hàng cấp thấp và hàng Giffen.	
5 tiết	Chương 4. Lý thuyết sản xuất - Hàm số sản xuất, Sản xuất với một đầu vào biến đổi - Sản xuất với hai đầu biến đổi	
5 tiết	Chương 5. Lý thuyết về chi phí - Chi phí kế toán, Chi phí cơ hội, Chi phí kinh tế, Chi phí phát hiện, Chi phí ẩn, Các chỉ tiêu chi phí ngắn hạn, Các chỉ tiêu chi phí dài hạn, Mối quan hệ giữa chi phí ngắn hạn và chi phí dài hạn, Tính kinh tế theo quy mô.	
5 tiết	Chương 6. Thị trường cạnh tranh hoàn hảo - Các đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn hảo, Phân tích ngắn hạn, Phân tích dài hạn, Hiệu quả của thị trường cạnh tranh hoàn hảo.	
5 tiết	Chương 7. Thị trường độc quyền - Những lý do tồn tại độc quyền, Hoạt động của doanh nghiệp độc quyền, Nguyên tắc phân bổ sản lượng khi doanh nghiệp có nhiều cơ sở sản xuất, Nguyên tắc phân bổ số lượng hàng bán của doanh nghiệp trước nhiều thị trường (phân biệt giá cấp 3), Kiểm soát độc quyền.	
5 tiết	Chương 8. Thị trường cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm - Thị trường cạnh tranh độc quyền, giới thiệu sơ lược về lý thuyết trò chơi. Cân bằng Nash và cân bằng của chiến lược ưu thế, Thị trường độc quyền nhóm.	
5 tiết	Chương 9. Thị trường các yếu tố sản xuất - Thị trường yếu tố sản xuất cạnh tranh, Thị trường yếu tố sản xuất với sức mạnh độc quyền mua, Thị trường yếu tố sản xuất với sức mạnh độc quyền bán.	
Tổng cộng		45 tiết

10. Phần tài liệu tham khảo:

➤ **Tài liệu học tập chính:**

1. Đoàn Thị Mỹ Hạnh & Vũ Việt Hằng. 2011. Kinh tế học vi mô. NXB Thống kê
2. Nguyễn Văn Ngọc. 2010. Bài giảng nguyên lý kinh tế vi mô. NXB Đại học kinh tế quốc dân
3. Lê Bảo Lâm (chủ biên). Kinh tế vi mô. NXB Tổng hợp TP.HCM
4. Nguyễn Như Ý. 2011. Câu hỏi – bài tập – trắc nghiệm Kinh tế vi mô. NXB Tổng hợp TP HCM
5. Nguyễn Tri Khiêm. 2017. Bài giảng Kinh tế vi mô. Trường đại học Nam Cần Thơ.

11. Phương pháp đánh giá học phần

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Thi giữa kỳ). Sinh viên làm 1 bài thi kiểm tra giữa kỳ.
- Thi cuối kỳ: 50% (Hình thức thi: trắc nghiệm).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

12. Tên học phần: KINH TẾ VĨ MÔ

13. Số tín chỉ: 03 tín chỉ

14. Hệ đào tạo: Đại học chính quy.

15. Ngành Đào tạo: Bất động sản; Kế toán; Luật kinh tế; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị kinh doanh; Tài chính ngân hàng.

16. Phân bổ thời gian: 45 LT

17. Bộ môn phụ trách giảng dạy (Giảng viên phụ trách): Khoa kinh tế luật

18. Mô tả học phần:

- Môn học này trước hết giới thiệu vai trò của hệ thống trong quá trình chuyển dịch từ tiết kiệm qua chi tiêu đầu tư, qua đó nhận ra vai trò tổng cầu trong việc quyết định sản lượng. Về phía cầu, môn học sẽ thảo luận một số giả thuyết về nguyên nhân của hiện tượng chu kỳ kinh tế.
- Tiếp theo là giới thiệu tổng cung với các giả định khác nhau về giá và tiền lương. Thông qua mô hình tổng cung tổng cầu, môn học sẽ thảo luận 1 cách chi tiết hơn về sự biến động của sản lượng, giá cả, về chính sách ổn định hóa và cuối cùng là thảo luận về sự cạnh tranh của lý thuyết Keynes và cổ điển và các xu hướng gần đây như một tóm tắt của bức tranh lý thuyết kinh tế vĩ mô.

19. Mục tiêu học phần

- Môn học này trang bị cho sinh viên những nguyên tắc cơ bản mà nó cần thiết cho sinh viên trong suy nghĩ một cách hệ thống về những vấn đề kinh tế vĩ mô.
- Môn học cũng trang bị một vài kỹ năng và ứng dụng lý thuyết trong phân tích chính sách làm cơ sở cho việc học các môn học khác.

20. Nội dung học phần:

Số tiết	Nội dung giảng dạy	Chuẩn bị của SV
4 tiết	Chương 1. Giới thiệu bức tranh tổng thể về kinh tế vĩ mô - Kinh tế vĩ mô và kinh tế vi mô - Bức tranh tổng thể kinh tế vĩ mô - Hạch toán thu nhập quốc gia	
4 tiết	Chương 2. Tiết kiệm, chi tiêu đầu tư và hệ thống tài chính - Một số định nghĩa - Đồng nhất thức giữa tiết kiệm và đầu tư - Thị trường quỹ cho vay - Tiết kiệm, chi tiêu đầu tư và chính sách tài khóa chính phủ - Hệ thống tài chính - Những biến động tài chính - Mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán và kinh tế vĩ mô	
4 tiết	Chương 3. Sản lượng và tổng cầu	

Số tiết	Nội dung giảng dạy	Chuẩn bị của SV
	- Các bộ phận của tổng cầu - Sản lượng cân bằng - Số nhân - Nghịch lý tiết kiệm	
4 tiết	Chương 4. Tổng cung và tổng cầu - Tổng cung - Tổng cầu - Cân bằng kinh tế vĩ mô trong ngắn hạn - Cân bằng kinh tế vĩ mô trong dài hạn	
4 tiết	Chương 5. Chính sách tài khóa - Chính sách tài khóa: một số định nghĩa - Chính sách tài khóa và tác động số nhân - Ngân sách chính phủ - Các công cụ tự ổn định và chính sách tài khóa trong thực tế - Vấn đề chính sách tài khóa trong dài hạn	
4 tiết	Chương 6. Tiền và hệ thống ngân hàng - Bản chất của tiền - Vai trò của ngân hàng thương mại đối với tiền - Cơ sở tiền và số nhân tiền - Ngân hàng nhà nước Việt Nam	
4 tiết	Chương 7. Chính sách tiền tệ - Cầu tiền - Tiền và lãi suất - Chính sách tiền tệ và tổng cầu - Tiền, sản lượng và giá trong dài hạn	
4 tiết	Chương 8. Thị trường lao động, thất nghiệp và lạm phát - Thị trường lao động - Phân tích thất nghiệp - Tại sao thị trường lao động không vận hành liên tục? Thất nghiệp và lạm phát	
4 tiết	Chương 9. Lạm phát và giảm phát - Tiền và lạm phát - Tác động của lạm phát - Chi phí lạm phát - Giảm phát	
4 tiết	Chương 10. Kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế mở - Luồng vốn quốc tế và cán cân thanh toán - Vai trò của tỷ giá hối đoái - Chính sách kinh tế vĩ mô dưới chế độ tỷ giá cố định Chính sách kinh tế vĩ mô dưới chế độ tỷ giá thả nổi	
5 tiết	Chương 11. Tăng trưởng trong dài hạn - Tăng trưởng kinh tế và đo lường tăng trưởng kinh tế - Bức tranh tăng trưởng toàn cầu - Nguồn của tăng trưởng - Tăng trưởng và nguồn lực tự nhiên - Hạch toán tăng trưởng - Tại sao có sự khác nhau về tăng trưởng - Tăng trưởng kinh tế: Thành công, thất vọng và thất bại	
Tổng cộng		45 tiết

21. Phần tài liệu tham khảo:

➤ Tài liệu học tập chính:

1. Nguyễn Như Ý và Trần Thị Bích Dung (2014), *Kinh tế Vĩ mô*, Nhà xuất bản Kinh tế TP Hồ Chí Minh.
2. Phạm Chung. 2011. *Kinh tế vĩ mô phân tích*. NXB Thống kê.
3. David Begg. 2012. *Kinh tế học vĩ mô*. NXB Thống kê.
4. Nguyễn Văn Ngọc. 2011. *Bài giảng nguyên lý kinh tế vĩ mô*. NXB Đại học kinh tế quốc dân

22. Phương pháp đánh giá học phần

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Thi giữa kỳ). Sinh viên làm 1 bài thi kiểm tra giữa kỳ.
- Thi cuối kỳ: 50% (Hình thức thi: trắc nghiệm).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** LUẬT KINH TẾ
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Kế toán, Quản trị kinh doanh và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Luật kinh tế
8. **Mô tả học phần:**

Pháp luật kinh tế trình bày các quy định pháp luật về trình tự thành lập doanh nghiệp, cách đặt tên, chế độ góp vốn vào doanh nghiệp và đặc biệt là việc xây dựng điều lệ doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động kinh doanh, việc tổ chức lại, giải thể, phá sản là tất yếu khách quan, vì thế chính sách pháp luật Việt Nam quy định nhằm loại bỏ những doanh nghiệp kém hiệu quả. Nội dung tiếp theo của môn học tập trung giới thiệu quy định pháp luật về ký kết và thực hiện hợp đồng, cũng như cách thức xác lập hợp đồng nhằm hạn chế những rủi ro trong kinh doanh. Cuối cùng, môn học giới thiệu các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, giúp doanh nghiệp tự lựa chọn một phương thức thích hợp nhất.

Điều kiện tiên quyết: Pháp luật đại cương

9. **Mục tiêu học phần:**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thành lập doanh nghiệp và ký kết hợp đồng trong kinh doanh.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1. Những vấn đề cơ bản của Luật kinh tế

- 1.1 Khái niệm Luật kinh tế, mối quan hệ với pháp luật kinh tế
- 1.1 Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế
- 1.3 Chủ thể của Luật kinh tế
- 1.4 Vai trò của Luật kinh tế trong nền kinh tế thị trường
- 1.5 Nguồn của Luật kinh tế

Chương 2. Các loại hình doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp

- 2.1 Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên
- 2.2 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- 2.3 Công ty hợp danh
- 2.4 Công ty cổ phần
- 2.5 Doanh nghiệp tư nhân
- 2.6 Nhóm công ty

Chương 3: Hợp tác xã

Chương 4. Phá sản doanh nghiệp

- 4.1 Những quy định chung về phá sản
- 4.2 Căn cứ để Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản
- 4.3 Trình tự và thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản

Chương 5. Chế độ pháp lý về Hợp đồng kinh tế

- 5.1 Khái quát chung về Hợp đồng kinh tế
- 5.2 Ký kết Hợp đồng kinh tế
- 5.3 Thực hiện Hợp đồng kinh tế
- 5.4 Thay đổi, đình chỉ và thanh lý Hợp đồng kinh tế
- 5.5 Hợp đồng kinh tế vô hiệu
- 5.6 Trách nhiệm tài sản trong quan hệ Hợp đồng kinh tế

Chương 6. Tài phán trong kinh doanh

- 6. 1: Cơ quan giải quyết tranh chấp kinh tế
- 6. 2: Thủ tục giải quyết các vụ án kinh tế

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

- 1. Nguyễn Thị Thanh Thủy. 2009. Luật kinh tế. NXB Giáo dục
- 2. Lê Thị Thanh. 2008. Giáo trình pháp luật kinh tế. NXB Tài chính
- 3. Lê Văn Hưng. 2007. Luật kinh tế. NXB ĐHQG

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** Marketing ngân hàng
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Quản trị kinh doanh
8. **Mô tả học phần:**

Môn học cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về marketing như khái niệm, vai trò của marketing; nghiên cứu thị trường; chọn thị trường mục tiêu; hoạch định các chiến lược và chương trình marketing cho ngân hàng.

Điều kiện tiên quyết: Marketing căn bản

9. **Mục tiêu học phần:**

Môn học Marketing ngân hàng nhằm cung cấp cho sinh viên những nguyên lý cơ bản của marketing được áp dụng trong một lĩnh vực kinh doanh đặc thù là các dịch vụ ngân hàng. Cụ thể, sau khi học xong môn học, sinh viên sẽ nắm được những nội dung sau đây:

Thế nào là Marketing ngân hàng? So với marketing các sản phẩm vật chất, việc marketing ngân hàng có những đặc điểm khác biệt nào?

Nghiên cứu thị trường và xác định thị trường mục tiêu cho ngân hàng như thế nào?

Các biến số của hệ thống marketing mix là Sản phẩm, Giá, Phân phối, Xúc tiến khuếch trương sẽ được xây dựng như thế nào cho ngân hàng?

Yếu tố con người, Quy trình phục vụ có vai trò như thế nào trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng?

Tổ chức, thực hiện và kiểm tra các nỗ lực marketing ngân hàng như thế nào?

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Tổng quan về marketing ngân hàng

- 1.1 Marketing là gì?
- 1.2 Sự cần thiết của marketing trong lĩnh vực ngân hàng
- 1.3 Những đặc điểm của marketing dịch vụ
- 1.4 Những đặc điểm của marketing ngân hàng
- 1.5 Quản trị quá trình marketing ngân hàng

Chương 2: Nghiên cứu thị trường và Nghiên cứu môi trường marketing ngân hàng

- 2.1 Hệ thống thông tin marketing ngân hàng
- 2.2 Nghiên cứu thị trường của ngân hàng
- 2.3 Nghiên cứu môi trường marketing ngân hàng

Chương 3: Phân đoạn thị trường, Chọn thị trường mục tiêu

- 3.1 Phân đoạn thị trường
- 3.2. Xác định thị trường mục tiêu cho ngân hàng

Chương 4: Chiến lược sản phẩm

- 4.1 Tổng quan về sản phẩm ngân hàng

4.2 Chiến lược sản phẩm của ngân hàng

4.3 Những nhân tố ảnh hưởng đến chiến lược sản phẩm

Chương 5: Chiến lược giá

5.1 Những vấn đề cơ bản về giá của ngân hàng

5.2 Xây dựng chiến lược giá của ngân hàng

Chương 6: Chiến lược phân phối

6.1 Khái quát về hệ thống kênh phân phối của ngân hàng

6.2 Chiến lược phân phối của ngân hàng

Chương 7: Chiến lược xúc tiến hỗn hợp

7.1 Tổng quan về hoạt động xúc tiến hỗn hợp

7.2 Các công cụ xúc tiến hỗn hợp cho ngân hàng

7.3 Thiết kế chương trình xúc tiến hỗn hợp cho ngân hàng

Chương 8: Tổ chức thực hiện và Kiểm tra các hoạt động marketing ngân hàng

8.1 Tổ chức thực hiện

8.2 Kiểm tra các hoạt động Marketing ngân hàng

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Trịnh Quốc Trung, 2010. Marketing ngân hàng. NXB Thống Kê.
2. Philip Kotler, 2010. Quản trị Marketing, Nhà xuất bản Thống kê.
3. Trương Quang Thông. 2012. Giáo trình marketing ngân hàng. NXB Kinh tế TP HCM

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

23. Tên học phần: MARKETING CĂN BẢN

24. Số tín chỉ: 03 tín chỉ

25. Hệ đào tạo, bậc đào tạo: Đại học chính quy.

26. Ngành đào tạo: Bất động sản; Kế toán; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị kinh doanh; Tài chính ngân hàng.

27. Phân bổ thời gian: Lên lớp: 45 tiết lý thuyết.

28. Bộ môn phụ trách giảng dạy (Giảng viên phụ trách): Khoa kinh tế - luật

29. Mô tả học phần

- Đây là một môn học cơ bản trong chuyên ngành marketing và các chuyên ngành khác như Quản trị kinh doanh, Thương mại, Kinh doanh quốc tế, Du lịch... cho sinh viên khối kinh tế
- Môn học này cung cấp kiến thức nền tảng về môi trường marketing và nhu cầu của khách hàng, phân tích những cơ hội marketing cùng với các giải pháp phân khúc thị trường, xác định thị trường mục tiêu và các giải pháp marketing mix (sản phẩm, giá, phân phối, xúc tiến) nhằm giúp doanh nghiệp đạt hiệu quả kinh doanh

30. Mục tiêu học phần:

- Môn học này trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận và phương pháp nhằm phát triển tư duy và vận dụng marketing trong những lĩnh vực hoạt động khác nhau
- Môn học cũng cung cấp kiến thức nền tảng cho sinh viên tiếp cận các môn học chuyên sâu sau này như Quản trị marketing, Quảng cáo, Quan hệ công chúng, Quản trị bán hàng, Quản trị bán lẻ, Marketing dịch vụ, Marketing công nghiệp, Quản trị thương hiệu, Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh và Nghiên cứu marketing...
- Môn học này còn rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích thông tin, làm việc nhóm và kỹ năng thuyết trình

31. Nội dung học phần:

Số tiết	Nội dung giảng dạy (tên chương, phần, phương pháp giảng dạy)	Chuẩn bị của sinh viên (bài tập, thuyết trình, giải quyết tình huống)
5 tiết	Chương 1: Nhập môn Marketing & môi trường Marketing	- Chia nhóm - Chọn đề tài tiểu luận - Lập đề cương
5 tiết	Chương 2: Hành vi khách hàng	- Chuẩn bị bảng câu hỏi khảo sát - Tham khảo ý kiến của GV
5 tiết	Chương 3: Nghiên cứu Marketing	- Tiến hành nghiên cứu
5 tiết	Chương 4: Phân khúc, lựa chọn thị trường mục tiêu	- Làm tiểu luận
5 tiết	Chương 5: Chiến lược sản phẩm	- Chuẩn bị bài thuyết trình
5 tiết	Chương 6: Chiến lược giá	- Thuyết trình và thảo luận tình huống
5 tiết	Chương 7: Chiến lược phân phối	- Thuyết trình và thảo luận - Làm bài tập

Số tiết	Nội dung giảng dạy (tên chương, phần, phương pháp giảng dạy)	Chuẩn bị của sinh viên (bài tập, thuyết trình, giải quyết tình huống)
5 tiết	Chương 8: Chiến lược xúc tiến	- Thuyết trình và thảo luận
5 tiết	Chương 9: Lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện Marketing Thuyết trình	- Thuyết trình và thảo luận
Tổng cộng:		45 tiết

32. Phần tài liệu tham khảo:

➤ Tài liệu học tập chính:

1. Ngô Minh Cách, Đào Thị Minh Thanh. 2008. *Giáo trình marketing căn bản*. NXB Tài chính
2. Trường Đại học Nam Cần Thơ, 2015. *Bài giảng Marketing căn bản* (Lưu hành nội bộ)
3. Đinh Tiên Minh (Chủ biên). 2012. *Giáo trình marketing căn bản*. NXB Lao động
4. Nguyễn Thượng Thái. 2010. *Giáo trình marketing căn bản*. NXB Thông tin truyền thông

33. Phương pháp đánh giá học phần

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (Hình thức thi: tự luận).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** MÔ HÌNH TÀI CHÍNH
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Việc sử dụng các mô hình tài chính là nhằm mục đích: (1) đưa những lý thuyết tài chính phức tạp vào trong thế giới thực; (2) đưa ra các quyết định tài chính và kinh doanh tối ưu.

Học phần này được thiết kế nhằm giúp người học sử dụng excel để thiết lập các mô hình hỗ trợ cho việc giải quyết các vấn đề về tài chính như: bài toán tối ưu hóa, tìm điểm hoà vốn, thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư, đo lường rủi ro danh mục đầu tư....

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. **Mục tiêu học phần:**

Giúp người học cách thức thiết lập những mô hình chiến lược tài chính doanh nghiệp, định giá doanh nghiệp, mô phỏng các dự án đầu tư trong điều kiện không chắc chắn, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán hiệu quả, xây dựng danh mục đầu tư trong điều kiện không chắc chắn, các chiến lược phòng ngừa rủi ro đầu tư chứng khoán, tính toán tỷ suất sinh lợi của chứng khoán được điều chỉnh theo rủi ro, các mô hình trong việc sử dụng công cụ phái sinh như quyền chọn (option) và nhiều ứng dụng khác trong thực tiễn.

10. **Nội dung học phần:**

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ LẬP MÔ HÌNH TÀI CHÍNH

- 1.1 Lập mô hình tài chính
- 1.2 Lập mô hình tài chính trên Excel

CHƯƠNG 2: MÔ HÌNH TỐI ƯU HÓA ĐƠN BIẾN

- 2.1 Giới thiệu bài toán tối ưu hóa đơn biến
- 2.2 Xây dựng mô hình bài toán tối ưu hóa đơn biến trên bảng tính
- 2.3 Sử dụng Excel giải bài toán tối ưu hóa đơn biến
- 2.4 Bài toán tối ưu hóa đơn biến: bài toán phân tích điểm hòa vốn

CHƯƠNG 3: MÔ HÌNH TỐI ƯU HÓA ĐA BIẾN

- 3.1 Giới thiệu bài toán tối ưu hóa tuyến tính
- 3.2 Xây dựng mô hình bài toán tối ưu hóa tuyến tính trên bảng tính
- 3.3 Sử dụng Excel giải bài toán tối ưu hóa tuyến tính

CHƯƠNG 4: MÔ HÌNH BIẾN THIÊN CÁC NHÂN TỐ ĐẦU VÀO

- 4.1 Bài toán
- 4.2 Mô hình biến thiên 1 nhân tố đầu vào
- 4.3 Mô hình biến thiên 2 nhân tố đầu vào

CHƯƠNG 5: CÁC MÔ HÌNH KHẤU HAO TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

- 5.1 Khấu hao theo phương pháp đường thẳng
- 5.2 Khấu hao theo phương pháp số dư giảm dần
- 5.3 Khấu hao theo phương pháp số dư giảm dần có điều chỉnh

- 5.4 Khấu hao theo phương pháp tổng số
- 5.5 Khấu hao theo phương pháp MACRS

CHƯƠNG 6: DÒNG TIỀN

- 6.1 Cơ bản về dòng tiền
- 6.2 Bài toán tính giá trị tiền tệ theo thời gian
- 6.3 Xây dựng mô hình bài toán tính giá trị tiền tệ theo thời gian
- 6.4 Sử dụng các hàm tài chính của Excel để tính giá trị tiền tệ theo thời gian

CHƯƠNG 7: PHÂN TÍCH HIỆU QUẢ TÀI CHÍNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- 7.1 Bài toán
- 7.2 Xây dựng mô hình dự án đầu tư trên bảng tính
- 7.3 Sử dụng Excel tính toán các chỉ tiêu thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư

CHƯƠNG 8: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG THUÊ TÀI CHÍNH

- 8.1 Bài toán
- 8.2 Phương pháp khoản vay tương đương
- 8.3 Xác định giá cho thuê

CHƯƠNG 9: MÔ HÌNH DỰ BÁO TÀI CHÍNH

CHƯƠNG 10: MÔ HÌNH DANH MỤC ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU

- 10.1 Các đại lượng thông kê cơ bản đặc trưng cho mỗi cổ phiếu
- 10.2 Mô hình danh mục mẫu với 2 cổ phiếu
- 10.3 Mô hình danh mục N cổ phiếu

CHƯƠNG 11: TRÁI PHIẾU VÀ DURATION

- 11.1 Khái niệm về duration
- 11.2 Xác định Duration bằng công thức Macauley và công thức Excel
- 11.3 Bài toán ứng dụng
- 11.4 Mô hình chiến lược phòng ngừa rủi ro khi đầu tư vào trái phiếu

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách tham khảo thêm:

1. John Charnes. 2007. Financial Modeling with Crystal Ball and Excel. Wiley
2. John S.Tjia. 2004. Building Financial Models: A guide to creating and interpreting financial Statements. MCGraw-Hill
3. Sergio M. Focardi & Frank J. Fabozzi. 2004. The mathematics of Financial Modeling and Investment Management. Wiley.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức chung về hoạt động của Ngân hàng trung ương và các nghiệp vụ cụ thể trong hoạt động của ngân hàng trung ương như các nghiệp vụ: phát hành tiền, điều tiết lượng tiền trong lưu thông, nghiệp vụ tín dụng và thanh toán, quản lý ngoại hối, các công tác về thống kê, thanh tra, giám sát và kiểm soát nội bộ của ngân hàng trung ương.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính tiền tệ 2

9. **Mục tiêu học phần:**

Cung cấp kiến thức về chức năng, mô hình tổ chức, hoạt động và vai trò quản lý vĩ mô của ngân hàng trung ương. Sau khi học xong người học hiểu và nắm bắt được các nghiệp vụ phát hành tiền, hoạt động tín dụng thanh toán, quản lý ngoại hối, thanh tra giám sát các tổ chức tín dụng và kiểm soát nội bộ của ngân hàng trung ương.

10. **Nội dung học phần:**

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

- 1.1 Sự ra đời và quá trình phát triển của ngân hàng trung ương (NHTW)
- 1.2 Hệ thống tổ chức của NHTW
- 1.3 Chức năng, nhiệm vụ của NHTW
- 1.4 Vai trò của NHTW
- 1.5 Chính sách tiền tệ của NHTW
- 1.6 Tổng quan về ngân hàng nhà nước Việt Nam

CHƯƠNG 2: NGHIỆP VỤ PHÁT HÀNH TIỀN

- 2.1 Lượng tiền cung ứng cho lưu thông
- 2.2 Nguyên tắc phát hành tiền
- 2.3 Các kênh phát hành tiền cung ứng bổ sung cho lưu thông.
- 2.4 Phát hành tiền mặt

CHƯƠNG 3: CÔNG CỤ ĐIỀU TIẾT KHỐI LƯỢNG TIỀN TRONG LƯU THÔNG

- 3.1 Hạn mức tín dụng
- 3.2 Dự trữ bắt buộc
- 3.3 Tái cấp vốn
- 3.4 Nghiệp vụ thị trường mở

CHƯƠNG 4: NGHIỆP VỤ TÍN DỤNG CỦA NHÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

- 4.1 Những vấn đề cơ bản về hoạt động tín dụng của Ngân hàng Trung ương
- 4.2 Nghiệp vụ tín dụng của Ngân hàng Trung ương

CHƯƠNG 5: NGHIỆP VỤ THANH TOÁN CỦA NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

- 5.1 Vai trò của Ngân hàng trung ương hoạt động thanh toán
- 5.2 Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế

5.3 Nghiệp vụ thanh toán của NHTW

CHƯƠNG 6: NGHIỆP VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI CỦA NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

6.1 Một số khái niệm

6.2 Mục đích quản lý ngoại hối

6.3 Hoạt động ngoại hối

6.4 Cán cân thanh toán quốc tế

CHƯƠNG 7. CÔNG TÁC THỐNG KÊ CỦA NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

- 7.1 Những vấn đề chung
- 7.2 Thống kê tài chính, tiền tệ
- 7.3 Thống kê hoạt động tín dụng

CHƯƠNG 8: THANH TRA, GIÁM SÁT CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG

- 8.1 Những vấn đề cơ bản về thanh tra, giám sát của Ngân hàng trung ương
- 8.2 Mô hình hệ thống tổ chức thanh tra giám sát
- 8.3 Nội dung và phương pháp thanh tra giám sát
- 8.4 Xử lý kết quả thanh tra

CHƯƠNG 9: KIỂM SOÁT NỘI BỘ NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

- 9.1 Những vấn đề chung về kiểm soát nội bộ
- 9.2 Mô hình hệ thống tổ chức kiểm soát nội bộ
- 9.3 Nội dung và phương pháp kiểm soát
- 9.4 Xử lý sau kiểm soát

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

- 1. Mai Văn Bạ (Chủ Biên). 2008. Giáo trình nghiệp vụ Ngân hàng trung ương. Trường ĐH Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.
- 2. TS. Lê Vinh Danh, 2006. Tiền và hoạt động ngân hàng. NXB Tài chính
- 3. Nguyễn Minh Kiều. 2006. Tiền tệ ngân hàng. NXB Thống kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI 1
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Môn Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại 1 là môn học giới thiệu về hoạt động kinh doanh của các NHTM. Hoạt động kinh doanh NHTM nhìn chung là hoạt động kinh doanh sản phẩm dịch vụ tiền tệ; bao gồm nghiệp vụ huy động vốn, cấp tín dụng, dịch vụ thanh toán ngân quỹ, và các hoạt động khác liên quan đến tài chính tiền tệ. Tất cả những mảng kinh doanh đó giữ những vai trò khác nhau, hỗ trợ lẫn nhau nhằm tạo ra thu nhập và lợi nhuận cho các ngân hàng.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính tiền tệ 2

9. **Mục tiêu học phần:**

- Môn học khái quát hoạt động kinh doanh NHTM. Người học phải hiểu được tổng thể các nghiệp vụ kinh doanh của NHTM, mối quan hệ hỗ trợ giữa các nghiệp vụ này. Trong đó, người học cần nắm bắt một số vấn đề thuộc về nghiệp vụ (kỹ thuật quản lý cung cấp sản phẩm dịch vụ) của những mảng kinh doanh chính (huy động, tín dụng, dịch vụ).
- Người học phải nhận biết được các nghiệp vụ, sản phẩm khác nhau để làm cơ sở tư vấn cho khách hàng.
- Có kỹ năng tìm hiểu thông tin, tài liệu liên quan trên thị trường tài chính hỗ trợ nghiệp vụ kinh doanh NHTM. Đồng thời, nắm bắt được cách cập nhật và ứng dụng các văn bản pháp lý trong hoạt động NHTM.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Tổng quan về nghiệp vụ ngân hàng thương mại

- 1.1 Khái niệm và đặc điểm của ngân hàng thương mại
- 1.2 Phân loại ngân hàng thương mại
- 1.3 Vai trò của ngân hàng thương mại
- 1.4 Các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại
- 1.5 Cơ cấu tổ chức của ngân hàng thương mại
- 1.6 Hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam

Chương 2. Nghiệp vụ huy động vốn của ngân hàng thương mại

- 2.1 Các nghiệp vụ huy động vốn
- 2.2 Các nguyên tắc huy động vốn
- 2.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến huy động vốn
- 2.4 Biện pháp gia tăng vốn huy động

Chương 3. Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín dụng của ngân hàng thương mại

- 3.1 Khái niệm tín dụng ngân hàng
- 3.2 Phân loại tín dụng ngân hàng
- 3.3 Một số quy định về hoạt động tín dụng
- 3.4 Quy trình tín dụng
- 3.5 Đảm bảo tín dụng
- 3.6 Rủi ro tín dụng

Chương 4. Nghiệp vụ cho vay khách hàng doanh nghiệp

- 4.1 Cho vay ngắn hạn 4.2 Cho vay trung dài hạn
- 4.3 Cho vay hợp vốn

Chương 5. Nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân

- 5.1 Những vấn đề cơ bản về cho vay cá nhân
- 5.2. Quy trình tín dụng đối với khách hàng cá nhân
- 5.3 Một số sản phẩm cho vay chủ yếu

Chương 6. Chiết khấu chứng từ có giá

- 6.1 Khái niệm và ý nghĩa của nghiệp vụ chiết khấu chứng từ có giá
- 6.2 Đối tượng chiết khấu 6.3 Quy trình chiết khấu
- 6.4 Kỹ thuật chiết khấu

Chương 7. Cho thuê tài chính

- 7.1 Khái niệm và đặc điểm cho thuê tài chính
- 7.2 Các hình thức cho thuê tài chính 7.3 Kỹ thuật cho thuê tài chính

Chương 8. Một số nghiệp vụ tín dụng khác

- 8.1 Nghiệp vụ bảo lãnh 8.2 Nghiệp vụ thấu chi
- 8.3 Nghiệp vụ bao thanh toán 8.4 Nghiệp vụ tài trợ xuất nhập khẩu

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Nguyễn Minh Kiều. 2015. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại (Lý thuyết, bài tập & bài giải), NXB Tài chính,
2. Nguyễn Đăng Dờn. 2008. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại, NXB Thống kê
3. Nguyễn Đăng Dờn. 2009. Hệ thống bài tập, bài giải và dạng đề thi nghiệp vụ ngân hàng thương mại. NXB Đại học Quốc gia TP HCM.
4. Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2010. Tín dụng ngân hàng. NXB Thống kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI 2
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Nội dung học phần cung cấp kiến thức nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng, nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối, nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán và các nghiệp vụ khác.

Điều kiện tiên quyết: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại 1

9. **Mục tiêu học phần:**

Đây là học phần thứ 2 của môn nghiệp vụ ngân hàng thương mại dành cho sinh viên chuyên ngành ngân hàng của khoa Tài chính Ngân hàng. Mục tiêu của học phần 2 môn nghiệp vụ ngân hàng thương mại gồm:

- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các nghiệp vụ ngân hàng thương mại bên cạnh các nghiệp vụ đã nghiên cứu ở phần 1 như: nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng, nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối, nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán, nghiệp vụ khác.
- Kỹ năng: Thực hành và giải quyết các tình huống về các nghiệp vụ kinh doanh nói trên của ngân hàng thương mại trong thực tế từ cơ sở lý thuyết đã được trang bị.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng

- 1.1 Tổng quan về hoạt động thanh toán qua ngân hàng.
- 1.2 Thanh toán trong nước
- 1.3 Nghiệp vụ thanh toán quốc tế của ngân hàng thương mại
- 1.4 Nghiệp vụ chuyển tiền trong nước và quốc tế

Chương 2: Nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối của ngân hàng thương mại

- 2.1 Tổng quan về về kinh doanh ngoại hối
- 2.2 Các nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối

Chương 3: Nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán

- 3.1 Tổng quan về hoạt đầu tư của ngân hàng thương mại
- 3.2 Nghiệp vụ đầu tư vào doanh nghiệp
- 3.3 Nghiệp vụ đầu tư tài chính
- 3.4 Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán
- 3.5 Nghiệp vụ kinh doanh tài chính phái sinh

Chương 4: Các nghiệp vụ kinh doanh khác của ngân hàng thương mại

- 4.1 Nghiệp vụ ngân hàng điện tử
- 4.2 Nghiệp vụ kinh doanh vàng
- 4.3 Nghiệp vụ kinh doanh bất động sản

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Nguyễn Minh Kiều. 2015. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại (Lý thuyết, bài tập & bài giải), NXB Tài chính,
2. Nguyễn Đăng Dờn. 2008. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại, NXB Thống kê
3. Nguyễn Đăng Dờn. 2009. Hệ thống bài tập, bài giải và dạng đề thi nghiệp vụ ngân hàng thương mại. NXB Đại học Quốc gia TP HCM.
4. Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2010. Tín dụng ngân hàng. NXB Thống kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Bất động sản, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị du lịch và lữ hành, Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Kế toán
8. **Mô tả học phần:**

Môn học nguyên lý kế toán là môn học cơ sở của chuyên ngành kế toán và là môn hỗ trợ cho môn học chuyên ngành Quản trị kinh doanh (Quản trị văn phòng) môn học nghiên cứu Bản chất, đối tượng của hạch toán kế toán, nghiên cứu tài sản, nguồn hình thành tài sản và quá trình vận động của tài sản thông qua hệ thống các phương pháp khoa học : phương pháp chứng từ, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá và phương pháp tổng hợp - cân đối.

Điều kiện tiên quyết: Không

9. Mục tiêu học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về kế toán để có thể thực hiện được các công việc của kế toán trong một doanh nghiệp từ khâu lập chứng từ cho đến lập báo cáo tài chính.

Cung cấp kiến thức để tiếp tục nghiên cứu kế toán tài chính, kế toán quản trị và các môn học khác.

10. Nội dung học phần:

Chương 1: Tổng quan về kế toán

- | | |
|--|---------------------------------|
| 1.1. Định nghĩa | 1.2. Nhiệm vụ chung của kế toán |
| 1.3. Đối tượng sử dụng thông tin kế toán | 1.4. Phân loại kế toán |
| 1.5. Yêu cầu đối với kế toán | 1.6. Các nguyên tắc của kế toán |
| 1.7. Đối tượng kế toán | 1.8. Kỳ kế toán |
| 1.9. Các phương pháp kế toán | |

Chương 2: Tổng hợp - cân đối kế toán

- | | |
|---------------------------|---|
| 2.1. Khái niệm | 2.2. Các bảng tổng hợp và cân đối kế toán |
| 2.3. Bảng cân đối kế toán | 2.4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh |

Chương 3: Tài khoản và ghi sổ kép

- | | |
|---|--|
| 3.1. Tài khoản kế toán | 3.2. Ghi sổ kép |
| 3.3. Kết chuyển tài khoản | 3.4. Hạch toán tổng hợp và hạch toán chi phí |
| 3.5. Quan hệ giữa bảng cân đối kế toán và tài khoản kế toán | |
| 3.6. Bảng cân đối tài khoản | |

Chương 4: Kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh chủ yếu.

- 4.1. Kế toán quá trình cung cấp
- 4.2. Kế toán quá trình sản xuất

4.3. Kế toán quá trình tiêu thụ và tính kết quả kinh doanh

Chương 5: Chứng từ kế toán

- 5.1. Khái niệm
- 5.2. Các yếu tố cơ bản của chứng từ
- 5.3. Phân loại chứng từ
- 5.4. Nguyên tắc lập chứng từ
- 5.5. Ký chứng từ kế toán
- 5.6. Trình tự luân chuyển và kiểm tra chứng từ kế toán
- 5.7. Sử dụng, quản lý, in và phát hành biểu mẫu chứng từ kế toán

Chương 6: Sổ sách và các hình thức kế toán

- 6.1. Sổ kế toán
- 6.2. Hình thức kế toán

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Trần Phước, 2009, “*Giáo trình nguyên lý kế toán*”, NXB TK.
2. Trần Đình Phụng (Chủ biên). 2001. “*Nguyên lý kế toán*”. NXB Phương Đông
3. Võ Văn Nhị (Chủ biên). 2015. “*Nguyên lý kế toán tái bản lần 2*”. NXB Giao thông vận tải
4. Phan Đức Dũng. 2008. “*Nguyên lý kế toán (Lý thuyết, bài tập và bài giải)*”. NXB TK
5. Đoàn Quang Thiệu, 2008, “*Giáo trình nguyên lý kế toán*”, NXB TC.
6. Trần Quý Liên, 2008, “*Nguyên lý kế toán*”, NXB Tài chính

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ KINH TẾ
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Khoa Cơ bản
8. **Mô tả học phần:**

Cung cấp một cách có hệ thống các phương pháp điều tra thống kê bao gồm việc thu thập thông tin ban đầu về các hiện tượng kinh tế-xã hội và việc xử lý các thông tin đã thu thập. Trang bị các phương pháp phân tích kinh tế-xã hội làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho việc ra quyết định ở tầm vi mô và vĩ mô.

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế lượng

9. **Mục tiêu học phần:**

Học phần Nguyên lý thống kê nhằm cung cấp cho sinh viên phương pháp luận về thống kê và những phương pháp phân tích và dự đoán xu hướng vận động và phát triển của các hiện tượng kinh tế -xã hội. Những kiến thức này làm cơ sở cho sinh viên nghiên cứu các môn học chuyên ngành như Quản trị tài chính, Kế toán quản trị, Phân tích hoạt động kinh doanh...

Những kiến thức trong học phần này là nền tảng, giúp cho sinh viên có những kỹ năng tính toán để vận dụng chúng vào các học phần chuyên ngành và nghiệp vụ sau này.

Học phần còn cho sinh viên cảm thấy thích thú, say mê trong xử lý, tính toán và phân tích các chỉ tiêu kinh tế xã hội trong thực tế.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Đối tượng và quá trình nghiên cứu của thống kê

- 1.1. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học
- 1.2. Một số khái niệm thường dùng trong thống kê học
- 1.3. Điều tra thống kê
- 1.4. Tổng hợp thống kê
- 1.5. Phân tích và dự đoán thống kê

Chương 2: Phân tổ thống kê

- 2.1. Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ của phân tổ thống kê
- 2.2. Tiêu thức phân tổ
- 2.3. Phân tổ thống kê
- 2.4. Chỉ tiêu giải thích
- 2.5. Dây số phân phối

Chương 3: Các Mức độ của hiện tượng kinh tế - xã hội

- 3.1. Số tuyệt đối trong thống kê
- 3.2. Số tương đối trong thống kê

3.3. Số bình quân trong thống kê

3.4. Các chỉ tiêu đánh giá độ biến thiên của tiêu thức

Chương 4: Điều tra chọn mẫu

4.1. Khái niệm và ý nghĩa của điều tra chọn mẫu

4.2. Điều tra chọn mẫu ngẫu nhiên

4.3. Điều tra chọn mẫu phi ngẫu nhiên

Chương 5: Hồi quy và tương quan

5.1. Phương pháp hồi quy và tương quan

5.2. Liên hệ tương quan tuyến tính giữa hai tiêu thức số lượng

5.3. Liên hệ tương quan phi tuyến giữa hai tiêu thức số lượng

5.4. Liên hệ tương quan giữa hai tiêu thức thuộc tính

Chương 6: Dãy số biến động theo thời gian

6.1. Khái niệm, phân loại và ý nghĩa của dãy số biến động theo thời gian

6.2. Các chỉ tiêu phân tích dãy số biến động theo thời gian

6.3. Các phương pháp biểu hiện xu hướng phát triển cơ bản của hiện tượng

Chương 7: Chỉ số thống kê

7.1. Khái niệm và tác dụng của chỉ số

7.2. Phương pháp tính chỉ số

7.3. Hệ thống chỉ số

7.4. Vận dụng phương pháp chỉ số để phân tích biến động của chỉ tiêu bình quân và tổng lượng biến tiêu thức

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Bùi Đức Triệu, 2010, *Giáo trình thống kê kinh tế (Dùng cho sinh viên ngành kinh tế)*, NXB ĐHKT QĐ.
2. Chu Văn Tuấn, Phạm Thị Kim Vân, 2008, *Bài tập lý thuyết thống kê và phân tích dữ báo*, NXB TC.
3. Nguyễn Thị Kim Thúy, 2008, *Giáo trình Nguyên lý thống kê (Lý thuyết thống kê) Ứng dụng trong quản lý kinh tế và kinh doanh sản xuất dịch vụ*, NXB TK.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** NGUYÊN LÝ VÀ THỰC HÀNH BẢO HIỂM
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các điều khoản của hợp đồng bảo hiểm , kỹ năng tính phí, thiết lập và thực hiện các hợp đồng bảo hiểm với khách hàng.

Điều kiện tiên quyết: Không

9. **Mục tiêu học phần:**

Môn học này cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro, bảo hiểm và thị trường bảo hiểm cho sinh viên. Đây là môn học cung cấp kiến thức ngành làm nền tảng để sinh viên có thể học các môn học chuyên ngành.

Học xong môn học này, sinh viên phải nắm được những kiến thức:

- Lý thuyết về rủi ro và quản trị rủi ro;
- Các nguyên tắc lớn của hoạt động bảo hiểm;
- Những vấn đề mang tính nguyên tắc của hợp đồng bảo hiểm;
- Đặc điểm, nguyên tắc chung của các loại hình bảo hiểm (bảo hiểm con người, bảo hiểm tài sản, bảo hiểm TNDS);
- Thị trường bảo hiểm Việt Nam và thế giới;

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1 - THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

- 1.1. Lịch sử ra đời và phát triển bảo hiểm thương mại
- 1.2. Các yếu tố cấu thành thị trường bảo hiểm
- 1.3. Môi trường của thị trường bảo hiểm

Chương 2 – RỦI RO VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

- 2.1. Các thuật ngữ dẫn nhập bảo hiểm
- 2.2. Các phương thức xử lý rủi ro
- 2.3. Quản trị rủi ro

Chương 3 - CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG CỦA BẢO HIỂM

- 3.1. Bản chất của bảo hiểm
- 3.2. Sự cần thiết của bảo hiểm đối với đời sống kinh tế - xã hội
- 3.3. Vai trò - tác dụng của bảo hiểm đối với đời sống kinh tế - xã hội
- 3.4. Phân loại bảo hiểm
- 3.5. Rủi ro có thể bảo hiểm
- 3.6. Nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm
- 3.7. Khung pháp lý cho hoạt động bảo hiểm

Chương 4 - HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

4.1. Tổng quan về hợp đồng bảo hiểm

4.2. Các yếu tố cấu thành hợp đồng bảo hiểm

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

- 1, Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2008. Giáo trình nguyên lý bảo hiểm. NXB Tài chính
2. Hồ Sĩ Sà. 2000. Giáo trình bảo hiểm. NXB Thống Kê
3. Nguyễn Trần Trọng Vinh. 2017. Tập bài giảng Nguyên lý bảo hiểm. Trường Đại học Nam Cần Thơ

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** PHÂN TÍCH VÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Bất động sản và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Học phần này giới thiệu cho sinh viên về lý thuyết và thực hành về phân tích và đầu tư chứng khoán. Các phương pháp phân tích chứng khoán, bao gồm phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật sẽ được giới thiệu trong học phần. Bên cạnh đó, sinh viên còn được cung cấp kiến thức về các phương pháp định giá trái phiếu, cổ phiếu và các công cụ phái sinh. Học phần còn tập trung vào các khái niệm và lý thuyết cơ sở của việc lựa chọn chứng khoán và xây dựng danh mục đầu tư như khái niệm về rủi ro và thu nhập, lý thuyết thị trường hiệu quả, lý thuyết danh mục đầu tư Markowitz, các mô hình định giá tài sản như mô hình định giá tài sản vốn (CAPM), mô hình định giá arbitrage, mô hình đa chỉ số...

Điều kiện tiên quyết: Thị trường tài chính

9. **Mục tiêu học phần:**

Kết thúc học phần này, sinh viên cần thu được những kết quả như sau:

Hiểu rõ vai trò của việc phân tích và lựa chọn chứng khoán trong quá trình đầu tư chứng khoán.

Nắm bắt được các phương pháp phân tích chứng khoán, bao gồm: phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật.

Hiểu và có khả năng ứng dụng các phương pháp xác định giá trái phiếu.

Hiểu và có khả năng ứng dụng các phương pháp xác định giá cổ phiếu: mô hình chiết khấu luồng cổ tức (DDM), mô hình chiết khấu luồng tiền tự do (FCFE) và phương pháp định giá so sánh.

Hiểu và có khả năng ứng dụng các phương pháp xác định giá các công cụ phái sinh: hợp đồng quyền chọn, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai.

Hiểu rõ vai trò và tầm quan trọng của mối tương quan rủi ro- thu nhập đối với các quyết định phân bổ tài sản.

Hiểu rõ nguyên tắc cơ bản để xây dựng được một danh mục đầu tư tối ưu.

Nắm bắt được các mô hình định giá tài sản được sử dụng trong việc lựa chọn chứng khoán như mô hình định giá tài sản vốn (CAPM), mô hình định giá arbitrage, mô hình đa chỉ số...

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Những vấn đề cơ bản về phân tích chứng khoán

- 1.1 Khái niệm, mục đích của phân tích chứng khoán
- 1.2 Vai trò của phân tích và lựa chọn chứng khoán trong quá trình đầu tư chứng khoán

Chương 2: Các phương pháp phân tích chứng khoán

- 2.1 Phân tích cơ bản
- 2.2 Phân tích kỹ thuật

Chương 3: Định giá trái phiếu

- 3.1 Phương pháp định giá trái phiếu

- 3.2 Mối quan hệ giữa lãi suất và giá trái phiếu
- 3.3 Các nhân tố ảnh hưởng tới lãi suất
- 3.4 Tác động của các điều khoản đặc biệt của trái phiếu tới giá trái phiếu

Chương 4: Định giá cổ phiếu

- 4.1 Phương pháp chiết khấu luồng cổ tức (DDM):
- 4.2 Phương pháp chiết khấu luồng tiền tự do (FCFE)
- 4.3 Phương pháp so sánh (Relative Valuation):

Chương 5: Định giá công cụ phái sinh

- 5.1 Định giá hợp đồng quyền chọn
- 5.2 Định giá hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng tương lai

Chương 6: Khái quát về môi trường đầu tư chứng khoán

- 6.1 Khái niệm và đặc điểm của đầu tư chứng khoán
- 6.2 Khái quát về thị trường và giao dịch chứng khoán
- 6.3 Đo lường thu nhập và rủi ro trong đầu tư chứng khoán
- 6.4 Quy trình đầu tư chứng khoán:

Chương 7: Lý thuyết danh mục đầu tư

- 7.1 Lý thuyết danh mục đầu tư Markowitz
- 7.2 Đường cong hiệu quả
- 7.3 Lựa chọn một danh mục đầu tư tối ưu
- 7.4 Lý thuyết thị trường vốn:

Chương 8: Mô hình cân bằng trên thị trường vốn

- 8.1 Mô hình định giá tài sản vốn (CAPM):
- 8.2 Mô hình định giá arbitrage
- 8.3 Mô hình đa chỉ số

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình tham khảo chính:

1. Bùi Kim Yến. 2009. Phân tích chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư. NXB Thống kê
2. Bùi Kim Yến & Thân Thị Thu Thủy. 2009. Phân tích và đầu tư chứng khoán. NXB Thống kê
3. Bùi Kim Yến. 2009. Phân tích chứng khoán: Bài tập và bài giải. NXB Giao thông vận tải.
4. David Blake . 2000. Phân tích thị trường tài chính -Thống Kê.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH
- 2. Số tín chỉ:** 3
- 3. Hệ đào tạo:** Chính quy
- 4. Bậc:** Đại học
- 5. Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
- 6. Phân bổ thời gian:** 45 LT
- 7. Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính ngân hàng
- 8. Mô tả học phần:**

Trong môn học này, sinh viên sẽ được trang bị kiến thức về các phương pháp phân tích và đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp:

- Phân tích kết quả kinh doanh, cơ cấu tài sản và nguồn vốn, lưu chuyển tiền tệ.
- Tính toán và phân tích các hệ số tài chính của doanh nghiệp.
- Ứng dụng excel trong tính toán và phân tích.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1.

9. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức: Hiểu biết về vai trò/ tầm quan trọng của việc Phân tích tài chính doanh nghiệp cũng như ý nghĩa của công việc thẩm định tính khả thi của một dự án.
- Kỹ năng: Các bước thực hiện cụ thể để Phân tích tài chính doanh nghiệp và cách thức đánh giá tính khả thi của doanh nghiệp về các phương diện pháp lý, thị trường, kỹ thuật, nguồn nhân lực, tài chính và kinh tế xã hội.

10. Nội dung học phần:

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- 1.1. KHÁI NIỆM, NỘI DUNG PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
- 1.2. NHIỆM VỤ CỦA PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
- 1.3. CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH NGHIỆP VỤ
- 1.4. NGUỒN TÀI LIỆU PHÂN TÍCH

CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

- 2.1. NỘI DUNG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
- 2.2. PHÂN TÍCH CƠ CẤU TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN
- 2.3. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG NGUỒN VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN
- 2.4. PHÂN TÍCH SỰ CÂN ĐỐI TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN
- 2.5. CHIẾN LƯỢC TÀI TRỢ

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

- 3.1. MỤC ĐÍCH CỦA PHÂN TÍCH BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH
- 3.2. KẾT CẤU BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH
- 3.3. PHÂN TÍCH KHÁI QUÁT KẾT QUẢ KINH DOANH
- 3.4. PHÂN TÍCH CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG KẾT QUẢ KINH DOANH

CHƯƠNG 4: PHÂN TÍCH BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

- 4.1. Ý NGHĨA VÀ NỘI DUNG CỦA BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

4.2. PHƯƠNG PHÁP LẬP BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

4.3. NỘI DUNG PHÂN TÍCH

CHƯƠNG 5: PHÂN TÍCH CHI PHÍ VÀ ĐÒN BẢY HOẠT ĐỘNG

5.1. PHÂN TÍCH ĐIỂM HÒA VỐN

5.2. PHÂN TÍCH ĐÒN BẢY

CHƯƠNG 6: PHÂN TÍCH CÁC HỆ SỐ TÀI CHÍNH

6.1. CÁC HỆ SỐ

6.2. PHÂN TÍCH DUPONT

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Ngô Kim Phụng. 2013. Phân tích tài chính doanh nghiệp. NXB Lao động
2. Bùi Hữu Phước (chủ biên). 2014. Tài chính doanh nghiệp. NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh
3. Ngô Thế Chi & Nguyễn Trọng Cơ. 2007. Giáo trình phân tích tài chính doanh nghiệp. NXB Tài chính

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2.

Số tín chỉ: 2

3. Hình thức tổ chức: Học chính quy

4. Ngành đào tạo: Kế toán, TCNH, QTKD

5. Phần thời gian: 30 Lý thuyết

6. Bộ môn phụ trách giảng dạy (Giảng viên phụ trách): Bộ môn Tài chính

7. Mục tiêu học phần:

Học phần Phân tích tài chính trình giúp người học tiếp cận và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến việc sử dụng và phân tích những thông tin nhằm giúp các đối tượng có liên quan (nhà đầu tư, chủ doanh nghiệp, ngân hàng và các cơ quan quản lý chức năng của nhà nước) sử dụng thông tin đánh giá đúng sức mạnh tài chính, khả năng sinh lời và triển vọng của doanh nghiệp, thông qua các kỹ thuật phân tích, từ đó đưa ra các quyết định đúng đắn phù hợp và sẽ hành động trong tương lai với mục tiêu mà họ quan tâm.

8. Mục tiêu học phần:

Giúp sinh viên tiếp cận lý thuyết thông qua tự nghiên cứu và thảo luận đồng thời giúp sinh viên giải quyết những tình huống mang tính thực tiễn thông qua các bài tập cá nhân và nhóm.

9. Nội dung học phần:

Chương 1: Tổng quan về phân tích tài chính doanh nghiệp

Chương này sẽ giúp trả lời câu hỏi: tại sao cần phải thực hiện việc phân tích tài chính? Phân tích tài chính phục vụ cho đối tượng nào?

Chương 2: Đọc, lập các báo cáo tài chính doanh nghiệp

Chương này sẽ giúp cho sinh viên đọc và hiểu được các báo cáo tài chính cơ bản của một doanh nghiệp: Bản cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

Chương 3: Phân tích các báo cáo tài chính doanh nghiệp

Chương này sẽ cung cấp các phương pháp cho sinh viên có thể lượng hóa được tình hình tài chính của doanh nghiệp sau khi đọc các báo cáo tài chính. Bằng các phương pháp phân tích ngang, phân tích dọc, dùng các tỷ số tài chính để phân tích hoặc phân tích tài chính DuPont sẽ “biến” những con số trong các báo cáo tài chính “biết nói”.

Chương 4: Phân tích và dự báo rủi ro trong doanh nghiệp

Chương này sẽ giúp sinh viên nhận dạng những rủi ro có thể có trong kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp. Các phương pháp đo lường rủi ro nhằm tìm ra những biện pháp phòng ngừa, hạn chế những rủi ro tiêu cực, đón nhận được những cơ hội thuận lợi cho doanh nghiệp.

Chương 5: Dự báo các báo tài chính doanh nghiệp

Chương này sinh viên tiếp cận những phương pháp dự báo tài chính nhằm góp phần giúp cho các nhà quản lý doanh nghiệp chọn lựa những phương án kinh doanh tối ưu, cung cấp những thông tin cần thiết để ra quyết định phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể nhằm tối đa hóa mục tiêu đề ra của doanh nghiệp.

10. Tài liệu tham khảo

1. Phan Đức Dũng. 2011. Phân tích báo cáo tài chính (Lý thuyết và bài tập). NXB Thống kê
2. Ngô Kim Phượng (Chủ biên). 2013. Phân tích tài chính doanh nghiệp. NXB Lao động
3. Nguyễn Tấn Bình. 2010. Phân tích hoạt động doanh nghiệp. NXB Tổng hợp TP HCM
4. Nguyễn Văn Tạc. 2016. Bài giảng Phân tích hoạt động kinh doanh. Trường Đại học Nam Cần Thơ.
5. Phạm Văn Dược. 2012. Bài tập – bài giải phân tích hoạt động kinh doanh. NXB Hồng Đức

11. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (Hình thức thi: tự luận).

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG KINH TẾ
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Quản trị kinh doanh
8. **Mô tả học phần:**

Một trong những kỹ năng thiết yếu mà sinh viên ngành kinh tế cần có là khả năng phân tích vấn đề và cách thức giải quyết vấn đề kinh tế. Môn học phương pháp nghiên cứu sẽ giúp sinh viên nhận dạng, xây dựng và phát triển vấn đề nghiên cứu, thiết kế một khung nghiên cứu để giải quyết vấn đề đó, chuyển vấn đề thành câu hỏi nghiên cứu, thu thập và phân tích số liệu để trả lời câu hỏi nghiên cứu và cuối cùng là viết báo cáo nghiên cứu. Sinh viên sẽ học nhiều cách thức khác nhau để tiến hành nghiên cứu, và cách thức nghiên cứu sẽ ảnh hưởng đến cách thức giải quyết vấn đề.

9. **Mục tiêu học phần:**

Mục tiêu về kiến thức:

Giới thiệu cho sinh viên phương pháp nghiên cứu kinh tế. Cụ thể là trang bị cho sinh viên những kiến thức về:

- Bản chất của quá trình nghiên cứu
- Các bước thiết kế nghiên cứu
- Cách thức thu thập và xử lý số liệu
- Cách thức viết báo cáo nghiên cứu

Mục tiêu về kỹ năng:

Nhằm huấn luyện cho sinh viên các kỹ năng sau đây

- Thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong khoa học kinh tế
- Áp dụng các kiến thức thống kê để hình thành các phương pháp tính toán
- Thiết lập câu hỏi điều tra
- Kỹ năng thu thập dữ liệu
- Kỹ năng viết báo cáo nghiên cứu
- Kỹ năng thuyết trình trước đám đông

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Giới thiệu chung về phương pháp nghiên cứu

- 1.1/ Ý nghĩa của nghiên cứu khoa học và nghiên cứu kinh tế
- 1.2/ Lý do làm nghiên cứu
- 1.3/ Các bước thực hiện nghiên cứu
- 1.4/ Tiêu chuẩn của một bài nghiên cứu tốt
- 1.5/ Vấn đề đạo đức trong nghiên cứu

Chương 2: Một số vấn đề về thực hiện nghiên cứu và thiết kế nghiên cứu

- 2.1/ Xác định vấn đề và mục tiêu nghiên cứu

- 2.2/ Cách khoa học đặt vấn đề
- 2.3/ Chiến lược thực hiện thiết kế nghiên cứu

Chương 3: Đề cương nghiên cứu

- 3.1/ Nội dung của một đề cương nghiên cứu
- 3.2/ Xây dựng cơ sở nghiên cứu lý thuyết
- 3.3/ Xây dựng mô hình nghiên cứu
- 3.4/ Xây dựng giả thiết
- 3.5/ Lược khảo tài liệu

Chương 4: Thu thập, xử lý và phân tích số liệu

- 4.1/ Các loại số liệu
- 4.2/ Khám phá số liệu thứ cấp
- 4.3/ Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp
- 4.4/ Khám phá, trình bày và kiểm tra số liệu

Chương 5: Viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu

- 5.1/ Biên tập và viết báo cáo chính thức
- 5.2/ Trình bày các biểu bảng
- 5.3/ Trình bày các tài liệu tham khảo
- 5.4/ Báo cáo kết quả nghiên cứu, báo cáo trước đám đông

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Nguyễn Đình Thọ. 2011. Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh. NXB Lao động Xã hội.
2. Đào Duy Huân & Nguyễn Tiến Dũng. 2014. Giáo trình Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh. NXB Đại học Cần Thơ.
3. Nguyễn Đình Thọ & Nguyễn Thị Mai Trang. 2011. Nghiên cứu khoa học Marketing: Ứng dụng mô hình cấu trúc tuyến tính SEM (Ấn bản lần 2). NXB Lao động
4. Hoàng Ngọc Nhậm. 2008. Giáo trình kinh tế lượng. NXB Lao động – Xã hội.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** QUẢN LÝ DANH MỤC ĐẦU TƯ
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính ngân hàng
8. **Mô tả học phần:**

Môn học giới thiệu các lý thuyết đầu tư bao gồm các vấn đề cơ bản như : lợi nhuận rủi ro của DMĐT, mô hình Markowitz, mô hình chỉ số đơn, mô hình CAPM, mô hình APT, lý thuyết thị trường hiệu quả (EMH)..... Các phương pháp xây dựng và quản lý DMĐT bao gồm : quy trình xây dựng DMĐT, các chiến lược quản lý DMĐT, phương pháp QLDMĐT cổ phiếu, phương pháp QLDMĐT trái phiếu, đánh giá hiệu quả hoạt động của DMĐT.... Những vấn đề cần lưu ý trong xây dựng DMĐT của các nhà đầu tư khác nhau như : nhà đầu tư cá nhân, công ty bảo hiểm, ngân hàng, quỹ đầu tư.... Ứng dụng tin học để giải quyết những bài toán cụ thể trong quản lý danh mục đầu tư.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức : Giúp người học nắm vững các kiến thức cơ bản liên quan đến hoạt động quản lý danh mục đầu tư như: quy trình xây dựng một danh mục đầu tư, các chiến lược đầu tư, các lý thuyết hiện đại về quản lý danh mục đầu tư, các phương pháp đánh giá hiệu quả hoạt động DMĐT...
- Kỹ năng : Người học có thể sử dụng tốt phương pháp phân tích định lượng, vận dụng các lý thuyết nhằm xây dựng DMĐT hiệu quả cho các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân.
- Thái độ : Góp phần giúp sinh viên phát triển tư duy logic, khả năng làm việc theo nhóm, khả năng trình bày...

10. **Nội dung học phần:**

CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ DANH MỤC ĐẦU TƯ

- 1.1. Danh mục đầu tư và nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư
- 1.2. Lịch sử hình thành và phát triển các lý thuyết đầu tư
- 1.3. Quy trình xây dựng danh mục đầu tư

CHƯƠNG 2: LÝ THUYẾT MARKOWITZ

- 2.1. Lợi suất và rủi ro của danh mục đầu tư
- 2.2. Lựa chọn danh mục đầu tư
- 2.3. Đa dạng hoá danh mục đầu tư .

CHƯƠNG 3: MỘT SỐ LÝ THUYẾT ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH HIỆN ĐẠI

- 3.1. Mô hình định giá tài sản vốn (Capital Asset Pricing Model)
- 3.2. Mô hình chỉ số đơn
- 3.3. Mô hình đa chỉ số
- 3.4. Mô hình định giá dựa trên cơ sở kinh doanh chênh lệch giá (Arbitrage Pricing Model – APT)

CHƯƠNG 4: LÝ THUYẾT THỊ TRƯỜNG HIỆU QUẢ

- 4.1. Lý thuyết thị trường hiệu quả và tính ngẫu nhiên
- 4.2. Các hình thái của thị trường hiệu quả
- 4.3. Vận dụng lý thuyết thị trường hiệu quả trong việc xây dựng danh mục đầu tư

CHƯƠNG 5 : XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ DANH MỤC ĐẦU TƯ

- 5.1. Ứng dụng quy trình xây dựng danh mục đầu tư (DMĐT).
- 5.2. Các chiến lược và phương pháp QLDMĐT
- 5.3. Đánh giá hoạt động danh mục đầu tư
- 5.4. Nghiệp vụ quản lý danh mục đầu tư cá nhân

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Bùi Kim Yến. 2009. Phân tích chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư. NXB Thống kê
2. Bùi Kim Yến & Thân Thị Thu Thủy. 2009. Phân tích và đầu tư chứng khoán. NXB Thống Kê
3. Bùi Kim Yến. 2009. Phân tích chứng khoán: Bài tập và bài giải. NXB Giao thông vận tải.
4. David Blake . 2000. Phân tích thị trường tài chính -Thống Kê.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Quản trị kinh doanh
8. **Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng trong quản trị nguồn vốn, tài sản của ngân hàng thương mại nhằm hạn chế rủi ro, tăng khả năng cạnh tranh và mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của các ngân hàng thương mại (Quản trị tài sản nợ - tài sản có, vốn tự có và sự an toàn, quản trị rủi ro,...).

Điều kiện tiên quyết: Quản trị học, Nghiệp vụ ngân hàng thương mại 1,2

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức: Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về quản trị NHTM nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các ngân hàng.
- Kỹ năng: Sinh viên vận dụng những kiến thức về quản trị NHTM vào thực tiễn công tác tại các NHTM và kỹ năng cập nhật thông tin.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

- 1.1 Hoạt động của ngân hàng thương mại (NHTM)
- 1.2 Quản trị NHTM

Chương 2: QUẢN TRỊ VỐN TỰ CÓ VÀ SỰ AN TOÀN CỦA NGÂN HÀNG

- 2.1 Khái quát chung về vốn tự có (VTC)
- 2.2 Các hệ số an toàn trong hoạt động ngân hàng
- 2.3 Một số giải pháp tăng VTC

Chương 3: QUẢN TRỊ TÀI SẢN NỢ

- 3.1 Khái quát chung về tài sản nợ (TSN)
- 3.2 Xác định chi phí bình quân trong hoạt động ngân hàng
- 3.3 Quản lý TSN

Chương 4: QUẢN TRỊ TÀI SẢN CÓ

- 4.1 Khái quát chung về tài sản có (TSC)
- 4.2 Quản lý TSC

Chương 5: QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

- 5.1 Khái quát chung về quản trị rủi ro
- 5.2 Phân loại rủi ro

Chương 6: CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

- 6.1 Bản chất - Mục đích của công tác tổ chức
- 6.2 Quyền hạn trong điều hành hoạt động ngân hàng
- 6.3 Công tác tổ chức và Quản trị nguồn nhân lực

Chương 7: QUẢN TRỊ MARKETING NHTM

7.1 Khái quát về marketing trong NHTM

7.2 Chiến lược marketing

7.3 Đánh giá chiến lược marketing

8. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Phạm Đăng Dờn. 2010. Quản trị ngân hàng thương mại hiện đại. NXH Phương Đông
2. Lê Văn Tề, Nguyễn Thị Xuân Liễu. 2003. Quản trị ngân hàng thương mại hiện đại. NXH Thống kê
3. Phan Thị Thu Hà. 2009. Quản trị ngân hàng thương mại. NXB Giao thông Vận tải
4. Phan Thị Cúc. 2009. Quản trị ngân hàng thương mại. NXB Giao thông vận tải

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** QUẢN TRỊ RỦI RO TÀI CHÍNH

2. **Số tín chỉ:** 3

3. **Hệ đào tạo:** Chính quy

4. **Bậc:** Đại học

5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng

3. **Phân bổ thời gian:** 45 LT

4. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính

5. **Mô tả học phần:**

Những vấn đề có liên quan đến các chiến lược phòng ngừa rủi ro; những nguyên tắc và phương pháp tổ chức hệ thống quản trị rủi ro. Học phần nghiên cứu các công cụ phòng ngừa rủi ro hiện đại như các quyền chọn (option), hợp đồng kỳ hạn (forward), hợp đồng giao sau (future), các giao dịch hoán đổi (swap) và việc sử dụng chúng trong công tác phòng ngừa rủi ro tài chính tại các doanh nghiệp, các ngân hàng thương mại và các định chế tài chính phi ngân hàng.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 2

6. **Mục tiêu học phần:**

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các sản phẩm phái sinh làm cơ sở cho việc nghiên cứu chuyên sâu ở các học phần liên quan; và ứng dụng của những sản phẩm này trong thực tiễn phòng ngừa rủi ro trên thị trường tài chính.

- Đào tạo cho sinh viên khả năng tự học, tự nghiên cứu chuyên môn và vận dụng linh hoạt các giải pháp phòng ngừa rủi ro tài chính.

7. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Giới thiệu về rủi ro tài chính

1.1. Khái quát các loại rủi ro của thị trường tài chính - Introduction to Financial Market Risks

1.2. Động lực cho việc quản lý rủi ro

1.3. Các loại rủi ro tài chính

1.4. Các công cụ quản lý rủi ro

Chương 2: Công cụ đo lường giá trị của rủi ro

2.1. Giới thiệu về VAR: VAR - công cụ đo lường rủi ro bất lợi, các yếu tố quan trọng của hệ thống VAR - Elements of VAR Systems, Dự đoán rủi ro bằng VaR, thực hiện mô phỏng lịch sử.

2.4. Rủi ro thị trường VaR: phương pháp tiếp cận xây dựng mô hình

2.5. Vị thế danh mục - Portfolio Positions

2.6 Kiểm tra mức độ căng thẳng – Stress Testing

Chương 3: Phân loại rủi ro tài chính

3.1 Rủi ro lãi suất

3.2 Rủi ro ngoại hối

3.3 Rủi ro tín dụng

3.4 Rủi ro hoạt động

Chương 4: Rủi ro hoạt động trong tài chính

4.1. Sự quan trọng của rủi ro hoạt động - The Importance of Operational Risk

4.2. Quản lý rủi ro hoạt động trong tài chính

Chương 5: Tập quán và ứng dụng trong thực tế quản lý rủi ro tài chính

5.1 Quản lý rủi ro tương thích - Integrated Risk Management

5.2 Các qui định của các định chế tài chính

5.3 Basel 2 và Solvency 2 trong hoạt động tài chính quốc tế

5.4 Báo cáo hoạt động - Best Practices Reports

5.5 Cấu trúc tổ chức - Organizational Structure và quản lý hội đồng công ty (Corporate Governance)

8. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình tham khảo chính:

1. Nguyễn Văn Tiến. 2005. Quản trị rủi ro trong kinh doanh. Thống Kê.
2. Nguyễn Quang Thu. 2008. Quản trị rủi ro và bảo hiểm trong doanh nghiệp. NXB Thống Kê.
3. Đoàn Thị Hồng Vân. 2009. Quản trị rủi ro và khủng hoảng. NXB Lao động xã hội
4. Michael B. Miller. 2014. Mathematics & Statistics for Financial Risk Management 2nd Edition. Wiley
5. Brigham, E. F., & Ehrhardt, M. C. 2008. Financial management: Theory & practice. Cengage Learning.

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** TÀI CHÍNH CÔNG TY ĐA QUỐC GIA
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Học phần đề cập đến những vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động tài chính của các công ty đa quốc gia. Hoạt động tài chính của công ty đa quốc gia liên quan đến ba quyết định chủ yếu là quyết định tài trợ; quyết định đầu tư và quyết định phân chia lợi nhuận. Tương ứng với mỗi loại quyết định sẽ có những kiến thức giúp sinh viên hiểu và vận dụng được.

Liên quan đến quyết định tài trợ, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến vấn đề chi phí vốn, cơ cấu vốn, các thị trường vốn quốc tế...; liên quan đến hoạt động đầu tư, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến các rủi ro mà công ty đa quốc gia gặp phải, kiến thức về đầu tư trực tiếp nước ngoài và việc hợp nhất hay sáp nhập xuyên biên giới...; liên quan đến quyết định phân chia lợi nhuận, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức liên quan đến vấn đề thuế trong môi trường quốc tế, đến quản trị công ty...

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. **Mục tiêu học phần:**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến hoạt động tài chính của một công ty đa quốc gia. Sinh viên cần hiểu được mức độ phức tạp, những rủi ro, cơ hội và thách thức đối với hoạt động tài chính của một công ty đa quốc gia; đồng thời biết vận dụng những kiến thức đó để quản trị tài chính của công ty đa quốc gia.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1. Những vấn đề cơ bản về tài chính công ty đa quốc gia (MNC)

- 1.1. Khái niệm và đặc điểm tài chính công ty đa quốc gia
- 1.2. Mục tiêu của quản trị tài chính công ty đa quốc gia
- 1.3. Những xu hướng gần đây của toàn cầu hoá nền kinh tế thế giới
- 1.4. Nền tảng cho quản trị tài chính công ty đa quốc gia

Chương 2. Quản trị rủi ro trong hoạt động tài chính của các MNC

- 2.1. Quản trị rủi ro kinh tế
- 2.2. Quản trị rủi ro giao dịch
- 2.3. Quản trị rủi ro chuyển đổi

Chương 3. Đầu tư trực tiếp nước ngoài và việc mua lại các công ty ở nước ngoài

- 3.1. Những xu hướng toàn cầu trong FDI
- 3.2. Những nguyên nhân dẫn đến việc các hãng đầu tư ra nước ngoài
- 3.3. Sáp nhập và hợp nhất xuyên biên giới
- 3.4. Rủi ro chính trị và FDI

Chương 4. Cơ cấu vốn quốc tế và vấn đề chi phí vốn của các MNC

- 4.1. Chi phí vốn trong thị trường phân đoạn và trong thị trường tích hợp
- 4.2. Chi phí vốn ở các quốc gia khác nhau
- 4.3. Niêm yết cổ phiếu trên thị trường nước ngoài và vấn đề định giá tài sản vốn
- 4.4. Ảnh hưởng của những hạn chế tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài
- 4.5. Cơ cấu vốn của các công ty con ở nước ngoài

Chương 5. Lập ngân sách vốn của các MNC

- 5.1. Lập ngân sách vốn và mô hình giá trị hiện tại được điều chỉnh
- 5.2. Lập ngân sách vốn trên quan điểm của công ty mẹ
- 5.3. Điều chỉnh rủi ro và phân tích độ nhạy cảm trong lập ngân sách vốn
- 5.4. Những lựa chọn thực tế trong lập ngân sách vốn

Chương 6. Quản lý tiền mặt trong các MNC

- 6.1. Quản trị số dư tiền mặt quốc tế
- 6.2. Các hệ thống quản trị tiền mặt trong thực tế
- 6.3. Chuyển giá quốc tế và những vấn đề liên quan
- 6.4. Các quỹ bị hạn chế

Chương 7. Những vấn đề khác có liên quan đến quản trị tài chính của các MNC

- 7.1. Hoạt động XNK và các nguồn tài trợ hoạt động XNK của các MNC
- 7.2. Vấn đề thuế trong môi trường quốc tế
- 7.3. Quản trị công ty trên thế giới

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình tham khảo chính:

1. David K. Eiteman, Arthur I. Stonehill & Michael H. Moffett. 2013. Multinational Business Finance 13th edition. Pearson
2. Alan M. Rugman & Simon Collinson. 2006. International Business 4th Edition. Pearson
3. Jeff Madura. 2013. International Financial Management 12th Edition. Cengage Learning

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** TÀI CHÍNH CÔNG
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Học phần này tập trung nghiên cứu vai trò và quy mô khu vực công, gồm cơ sở lý luận về sự can thiệp của chính phủ vào nền kinh tế (thất bại thị trường và tái phân phối); các công cụ phân tích lý thuyết tài chính công; ngoại tác; phân tích chính sách chi tiêu công, gồm các công cụ phân tích ngân sách, hàng hóa công, phân tích lợi ích và chi phí, lựa chọn công.

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức: Môn học cung cấp kiến thức về các hoạt động quản lý tài chính của Nhà nước, bản chất của tài chính công, các bộ phận hợp thành của tài chính công cùng với quy luật vận động của các quá trình tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ của Nhà nước...
- Kỹ năng: Kỹ năng đàm phán các vấn đề về tài chính nhà nước và quản lý tài chính nhà nước
- Thái độ, chuyên cần: Giúp sinh viên có thái độ ứng xử đúng trong hoạt động tài chính Nhà nước; Hiểu đúng về hoạt động thu – chi và quản lý tài chính của Nhà nước.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Những nguyên lý phân tích tài chính công

- 1.1. Kinh tế thị trường và vai trò chính phủ
- 1.2. Tiêu chuẩn hiệu quả Pareto
- 1.3. Những đo lường khác nhau về sở thích của công chúng
- 1.4. Kinh tế học thực chứng và kinh tế tế học chuẩn tắc
- 1.5. Hiệu quả và công bằng

Chương 2: Ngoại tác

- 2.1. Lý thuyết ngoại tác
- 2.2. Những giải pháp của khu vực tư đối với ngoại tác tiêu cực
- 2.3. Khu vực công và về vấn đề ngoại tác
- 2.4. Phân biệt giữa cách tiếp cận giá cả và số lượng đối với vấn đề ngoại tác

Chương 3: Hàng hóa công

- 3.1. Cung cấp hàng hóa công tối ưu
- 3.2. Cung cấp tư nhân về hàng hóa công
- 3.3. Cung cấp công về hàng hóa công

Chương 4: Phân tích ngân sách

- 4.1. Soạn lập ngân sách
- 4.2. Đo lường ngân sách
- 4.3. Nợ và thâm hụt ngân sách trong bối cảnh kinh tế vĩ mô
- 4.4. Nghiên cứu tình huống về bội chi ngân sách nhà nước Việt Nam

Chương 5: Phân tích lợi ích và chi phí

- 6.1. Đo lường chi phí dự án công
- 6.2. Đo lường lợi ích dự án công
- 6.3. Kết hợp chi phí và lợi ích
- 6.4. Các vấn đề khác trong phân tích chi phí và lợi ích

Chương 6: Lựa chọn chính sách công

- 6.1. Sự nhất trí tuyệt đối về mức độ hàng hóa công
- 6.2. Cơ chế tổng hợp sở thích cá nhân
- 6.3. Nền dân chủ đại diện
- 6.4. Sự thất bại của chính phủ
- 6.5. Nghiên cứu tình huống tham nhũng của Việt Nam

Chương 7: Phân cấp tài khóa

- 7.1. Phân cấp tài khóa ở một số quốc gia
- 7.2. Phân cấp tài khóa tối ưu
- 7.3. Tái phân phối giữa các cấp chính quyền
- 7.4. Phân cấp tài khóa các nền kinh tế Đông á

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Vũ Văn Hóa. 2009. Giáo trình Tài chính công. ĐH Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.
2. Trần Văn Giao. 2011. Giáo trình Tài chính công và công sản. Học viện tài chính
3. PGS.TS. Sử Đình Thành và TS Vũ Thị Minh Hằng .2004. Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê.
4. Nguyễn Đăng Dờn. 2009. Lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Đại học quốc gia TP HCM

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** Tài chính doanh nghiệp 1
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Những vấn đề chung về quản trị tài chính như bản chất, vai trò của quản trị tài chính, giá trị thời gian của tiền tệ, ước định giá chứng khoán, chi phí sử dụng vốn; nghiên cứu một số tỷ số tài chính quan trọng được tính toán từ các báo cáo tài chính để phục vụ công tác định hướng và lập dự toán các báo cáo tài chính; nghiên cứu một trong ba quyết định quan trọng nhất của công tác quản trị tài chính là quyết định đầu tư dài hạn.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính tiền tệ 2

9. **Mục tiêu học phần:**

Trang bị cho sinh viên thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp làm cơ sở cho việc nghiên cứu chuyên sâu ở các học phần liên quan; đồng thời, cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về tài chính của các dự án đầu tư.

Đào tạo cho sinh viên khả năng tự học, tự nghiên cứu chuyên môn và xử lý nhạy bén các tình huống của tài chính doanh nghiệp.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1. Tổng quan về tài chính doanh nghiệp

- 1.1. Khái quát về tài chính doanh nghiệp
- 1.2. Mục tiêu quản trị TCDN
- 1.3. Tổ chức quản trị TCDN
- 1.4. Môi trường tài chính ảnh hưởng đến quản trị TCDN

Chương 2. Lợi nhuận và rủi ro

- 2.1. Khái quát về lợi nhuận và rủi ro
- 2.2. Xác định rủi ro
- 2.3. Mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro

Chương 3. Thời giá tiền tệ

- 3.1. Khái niệm về Thời giá tiền tệ.
- 3.2. Giá trị tương lai của tiền tệ
- 3.3. Giá trị hiện tại của tiền tệ

Chương 4. Định giá chứng khoán

- 4.1. Khái quát về định giá chứng khoán
- 4.2. Định giá trái phiếu
- 4.3. Định giá cổ phiếu

Chương 5. Chi phí sử dụng vốn

- 5.1. Khái niệm về chi phí sử dụng vốn
- 5.2. Phương pháp tính chi phí sử dụng vốn

Chương 6. Đầu tư dài hạn

- 6.1. Khái quát về đầu tư và dự án đầu tư
- 6.2. Dòng tiền
- 6.3. Phương pháp lựa chọn dự án đầu tư
- 6.4. Hoạch định ngân sách vốn đầu tư

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

- 1. Bùi Hữu Phước (chủ biên). 2014. Tài chính doanh nghiệp. NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh
- 2. Ngô Kim Phụng. 2013. Phân tích tài chính doanh nghiệp. NXB Lao động
- 3. Nguyễn Minh Kiều. 2010. Tài chính doanh nghiệp căn bản. NXB Thống Kê

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 2
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Các vấn đề liên quan đến công tác quản trị vốn lưu động như quản trị tiền mặt, khoản phải thu và tồn kho, tiếp cận những hình thức tài trợ ngắn hạn. Đồng thời, học phần cũng sẽ trình bày tác động của các đòn cân (đòn cân định phí, đòn cân nợ, đòn cân tổng hợp) lên lợi nhuận và rủi ro. Ngoài ra, học phần còn nghiên cứu hai quyết định rất quan trọng còn lại của công tác quản trị tài chính. Đó là quyết định tài trợ dài hạn và phân chia lợi nhuận.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. **Mục tiêu học phần:**

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về tài chính trong ngắn hạn, tài trợ dài hạn, và chính sách phân chia lợi nhuận của doanh nghiệp.
- Đào tạo cho sinh viên khả năng tự học, tự nghiên cứu chuyên môn và xử lý nhạy bén các tình huống của tài chính doanh nghiệp.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: QUẢN TRỊ VỐN LƯU ĐỘNG

- 1.1. Quản trị tồn kho
- 1.2. Quản trị tiền mặt và tương đương tiền mặt
- 1.3. Quản trị khoản phải thu của khách hàng

Chương 2: NGUỒN TÀI TRỢ NGẮN HẠN

- 2.1. Nhu cầu bổ sung vốn trong ngắn hạn
- 2.2. Nguồn tài trợ ngắn hạn

Chương 3: ĐÒN BẨY KINH DOANH VÀ ĐÒN BẨY TÀI CHÍNH

- 3.1. Đòn bẩy kinh doanh
- 3.2. Đòn bẩy tài chính
- 3.3. Đòn bẩy tổng hợp

Chương 4: QUYẾT ĐỊNH CẤU TRÚC NGUỒN VỐN

- 4.1. Cấu trúc nguồn vốn
- 4.2. Lý thuyết MM
- 4.3. Chính sách nợ trong thị trường cạnh tranh không hoàn hảo và có tác động của thuế

Chương 5: CHÍNH SÁCH CHIA CỔ TỨC

- 5.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến chia cổ tức
- 5.2. Chính sách chia cổ tức và giá trị của doanh nghiệp
- 5.3. Một số chính sách chia cổ tức
- 5.4. Mua lại cổ phần

5.5. Trả cổ tức

Chương 6: CỔ PHẦN PHỔ THÔNG

6.1. Cổ phần phổ thông

6.2. Quyền của cổ đông

6.3. Hoạch định phát hành quyền tiên mãi

Chương 7: NỢ VAY CÓ KỲ HẠN, TRÁI PHIẾU CÔNG TY, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI VÀ THUÊ TÀI CHÍNH

7.1. Nợ vay có kỳ hạn

7.2. Trái phiếu công ty

7.3. Cổ phần ưu đãi

7.3. Thuê tài chính

Chương 8: TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI VÀ CHỨNG QUYỀN

8.1. Trái phiếu chuyển đổi

8.2. Chứng quyền

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình tham khảo thêm:

1. Bùi Hữu Phước (chủ biên). 2014. Tài chính doanh nghiệp. NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh
2. Ngô Kim Phượng. 2013. Phân tích tài chính doanh nghiệp. NXB Lao động
3. Nguyễn Minh Kiều. 2010. Tài chính doanh nghiệp căn bản. NXB Thống Kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Kế toán và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp các kiến thức sau: Giới thiệu môi trường tài chính quốc tế; Các hành vi tỷ giá hối đoái, sự biến động của tỷ giá hối đoái và sự can thiệp tỷ giá hối đoái của chính phủ; Dự báo và phòng ngừa rủi ro tỷ giá; Các hình thức tài trợ quốc tế và đầu tư quốc tế ngắn hạn, dài hạn.

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vĩ mô

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối. Các kiến thức cơ bản về hạch toán cân cân thanh toán. Đồng thời nắm được các học thuyết ngang giá sức mua và ngang giá lãi suất.

- Kỹ năng: Tính được tỷ giá giữa các đồng tiền và thực hiện kinh doanh chênh lệch tỷ giá. Lập được cân cân thanh toán. Dựa vào quy luật ngang giá lãi suất tiến hành đầu tư vào các đồng tiền có lợi.

- Thái độ, chuyên cần: Chủ động tích cực trong việc học tập, nghiên cứu môn học; tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế hiện đại phù hợp với xu thế phát triển hiện nay. Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, sức khỏe giúp cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm tại các doanh nghiệp.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Tổng quan về tài chính quốc tế

- 1.1. Sự hình thành và phát triển của tài chính quốc tế
- 1.2. Nội dung tài chính quốc tế
- 1.3. Hoạt động tài chính quốc tế
- 1.4. Lợi ích và rủi ro từ thương mại quốc tế
- 1.5. Lợi ích và rủi ro từ toàn cầu hóa đầu tư

Chương 2: Thị trường ngoại hối

- 2.1. Khái niệm và chức năng của thị trường ngoại hối
- 2.2. Các chủ thể tham gia thị trường ngoại hối
- 2.3. Tỷ giá và các giao dịch ngoại hối cơ bản

Chương 3: Cân cân thanh toán quốc tế

- 3.1. Khái niệm, đặc điểm và nguyên tắc hạch toán cân cân thanh toán quốc tế
- 3.2. Cấu trúc cân cân thanh toán quốc tế
- 3.3. Thặng dư và thâm hụt cân cân thanh toán quốc tế
- 3.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến cân cân thanh toán quốc tế

Chương 4: Những vấn đề cơ bản về tỷ giá hối đoái

- 4.4. Sự hình thành tỷ giá hối đoái
- 4.5. Sự biến động của tỷ giá và các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái
- 4.6. Chính sách tỷ giá hối đoái
- 4.7. Chế độ tỷ giá và vai trò của Ngân hàng trung ương (NHTW)

Chương 5: Học thuyết ngang giá sức mua (PPP)

- 5.1. Khái niệm ngang giá sức mua
- 5.2. Quy luật một giá (The law of one price)
- 5.3. Các dạng biểu hiện của PPP
- 5.4. Tỷ giá và sức cạnh tranh của thương mại quốc tế

Chương 6: Học thuyết ngang giá lãi suất

- 6.1. Khái niệm ngang giá lãi suất
- 6.2. Những tiêu chí quyết định đầu tư và đi vay
- 6.3. Điều kiện ngang giá lãi suất có bảo hiểm CIP
- 6.4. Điều kiện ngang giá lãi suất không bảo hiểm UIP
- 6.5. Hiệu ứng Fisher quốc tế
- 6.6. Những nhân tố làm CIP bị lệch trong thực tế.

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Đinh Trọng Trịnh. 2006. Tài chính quốc tế. NXB Tài chính
2. Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2010. Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Thống kê
3. PGS.TS. Sử Đình Thành và TS Vũ Thị Minh Hằng .2004. Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê.
4. Nguyễn Đăng Dờn. 2009. Lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Đại học quốc gia TP HCM

Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ 1
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Tài chính – tiền tệ 1 là môn lý luận cơ sở, giữ một vị trí quan trọng trong chương trình đào tạo của các trường đại học khối kinh tế ở Việt Nam. Môn học giúp cho người học tiếp cận một cách hệ thống những kiến thức cơ bản về lĩnh vực Tài chính và Tiền tệ trong cơ chế thị trường bao gồm: Những vấn đề lý luận cơ bản về tài chính, Lý luận cơ bản về tiền tệ, tín dụng, lãi suất và vận dụng những kiến thức này có hiệu quả vào thực tiễn quản lý kinh tế ở Việt Nam hiện nay.

Điều kiện tiên quyết: Không

9. **Mục tiêu học phần:**

- Mục tiêu về kiến thức: Giúp cho học viên hiểu và nhận thức được những kiến thức lý luận cơ bản về tài chính, tiền tệ làm nền tảng để nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc các chuyên ngành kinh tế (kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh...)

- Mục tiêu về kỹ năng: Môn học này giúp sinh viên tiếp cận được nhanh chóng những thông tin trong nền kinh tế từ đó nâng cao kỹ năng tiếp cận thông tin và kỹ năng tư duy.

- Các mục tiêu khác: Môn học này sẽ giúp sinh viên rèn luyện được tính chủ động và ý thức trong việc học tập.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHẠM TRÙ TÀI CHÍNH

- 1.1 Khái quát sự ra đời và phát triển của tài chính
- 1.2 Bản chất của tài chính
- 1.3 Chức năng của tài chính
- 1.4 Hệ thống tài chính

Chương 2: LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ TIỀN TỆ

- 2.1 Sự ra đời và phát triển của tiền tệ
- 2.2 Bản chất và chức năng của tiền tệ
- 2.3 Các chế độ tiền tệ
- 2.4 Các học thuyết tiền tệ

Chương 3: TÍN DỤNG

- 3.1 Khái niệm và đặc điểm tín dụng
- 3.2 Vai trò tín dụng
- 3.3 Các hình thức tín dụng cơ bản trong nền kinh tế

Chương 4: LÃI SUẤT

- 4.1 Khái niệm và các loại lãi suất
- 4.2 Lãi suất và tỷ suất lợi tức
- 4.3 Các nhân tố quyết định lãi suất thị trường
- 4.4 Cấu trúc rủi ro và cấu trúc kỳ hạn của lãi suất

Chương 5: CUNG VÀ CẦU TIỀN TỆ

- 5.1 Các lý thuyết về cầu tiền tệ
- 5.2 Các khối tiền trong lưu thông
- 5.3 Các chủ thể thể cung ứng tiền

Chương 6: LẠM PHÁT

6.1 Khái niệm và các loại lạm phát

6.2 Tác động của lạm phát

6.3 Nguyên nhân lạm phát

6.4 Các biện pháp kiểm soát lạm phát

6.5 Giảm phát

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2010. Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Thống kê
2. PGS.TS. Sử Đình Thành và TS Vũ Thị Minh Hằng .2004. Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê.
3. Nguyễn Đăng Dờn. 2009. Lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Đại học quốc gia TP HCM

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ 2
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Môn học sẽ giới thiệu một cách khái quát những vấn đề liên quan đến tài chính tiền tệ. Đặc biệt đi vào nghiên cứu những vấn đề liên quan đến ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp, bảo hiểm, tín dụng, tiền tệ và thị trường tài chính. Đồng thời, qua đó có thể nắm được những vấn đề liên quan đến thu, chi ngân sách nhà nước, chi phí sản xuất kinh doanh, giá thành sản phẩm, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp; những vấn đề liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thương mại, liên quan đến huy động vốn và cho vay hay những vấn đề liên quan đến lạm phát và thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính – Tiền tệ 1

9. **Mục tiêu học phần:**

- Mục tiêu về kiến thức: Giúp cho học viên hiểu và nhận thức được những kiến thức lý luận cơ bản về tài chính, tiền tệ làm nền tảng để nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc các chuyên ngành kinh tế (kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh...)
- Mục tiêu về kỹ năng: Môn học này giúp sinh viên tiếp cận được nhanh chóng những thông tin trong nền kinh tế từ đó nâng cao kỹ năng tiếp cận thông tin và kỹ năng tư duy.
- Các mục tiêu khác: Môn học này sẽ giúp sinh viên rèn luyện được tính chủ động và ý thức trong việc học tập.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1 : TÀI CHÍNH CÔNG

- 2.1 Những vấn đề cơ bản về tài chính công
- 2.2 Ngân sách nhà nước
- 2.3 Hệ thống các quỹ tài chính khác của nhà nước

Chương 2: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- 2.1 Bản chất và vai trò tài chính doanh nghiệp
- 2.2 Cấu trúc tài chính trong doanh nghiệp
- 2.3 Thu nhập và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp

Chương 3: HỆ THỐNG ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH TRUNG GIAN

- 3.1 Khái niệm , đặc điểm và phân loại các định chế tài chính trung gian
- 3.2 Vai trò của các định chế tài chính trung gian trong nền kinh tế
- 3.3 Đặc điểm cơ bản của một số định chế tài chính trung gian

Chương 4: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

- 4.1 Quá trình ra đời và phát triển của ngân hàng thương mại
- 4.2 Chức năng của ngân hàng thương mại
- 4.3 Phân loại ngân hàng thương mại
- 4.4 Quản lý và sử dụng vốn của ngân hàng thương mại

Chương 5: NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

- 5.1 Sự ra đời và phát triển NHTU
- 5.2 Mô hình tổ chức NHTU

5.3 Bản chất và chức năng NHTU 5.4 Chính sách tiền tệ

Chương 6: BẢO HIỂM THƯƠNG MẠI

- 6.1. Bản chất và vai trò của bảo hiểm 6.2. Phân loại bảo hiểm thương mại
6.3. Nguyên tắc hoạt động của bảo hiểm
6.4. Cơ chế phân phối tài chính trong hoạt động bảo hiểm thương mại
6.5. Doanh thu và chi phí của doanh nghiệp bảo hiểm

Chương 7: TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

- 7.1 Cơ sở hình thành và phát triển tài chính quốc tế.
7.2 Tỷ giá hối đoái 7.3 Cán cân thanh toán quốc tế
7.4 Sự khủng hoảng cán cân thanh toán quốc tế
7.5 Sự di chuyển các nguồn vốn và quản lý nợ nước ngoài
7.6 Các định chế tài chính quốc tế

Chương 8: THANH TOÁN VÀ TÍN DỤNG QUỐC TẾ

- 8.1 Thanh toán quốc tế 8.2 Tín dụng quốc tế

Chương 9: THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

- 9.1 Sự ra đời và phát triển thị trường tài chính
9.2 Khái niệm, phân loại thị trường tài chính
9.3 Thị trường tiền tệ 9.4 Thị trường vốn
9.5 Vai trò của thị trường tài chính

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2010. Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Thống kê
2. PGS.TS. Sử Đình Thành và TS Vũ Thị Minh Hằng .2004. Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, NXB Thống kê.
3. Nguyễn Đăng Dờn. 2009. Lý thuyết tài chính tiền tệ. NXB Đại học quốc gia TP HCM

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 1 (TCNH)

2. **Số tín chỉ:** 3

3. **Hệ đào tạo:** Chính quy

4. **Bậc:** Đại học

5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng

6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT

7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Ngoại ngữ

8. **Mô tả học phần:**

Môn Anh Văn chuyên ngành Tài chính - ngân hàng cung cấp cho sinh viên các vốn kiến thức và kỹ năng ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn là Tài Chính và Ngân Hàng. Nội dung của học phần này gồm nhiều chủ đề được chọn phù hợp với chuyên ngành.

9. **Mục tiêu học phần:**

Cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cần thiết và vốn từ vựng chuyên ngành để có thể giao tiếp bằng tiếng Anh trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

10. **Nội dung học phần:**

Chủ đề 1: Banking

Giao dịch ngân hàng là một phần quan trọng trong cuộc sống hiện đại. Qua chủ đề này, sinh viên sẽ thảo luận các loại dịch vụ đa dạng của ngân hàng, những thuận lợi và bất lợi của việc cho vay, đi vay và thế tín dụng. Sinh viên sẽ thực hành đóng vai một số tình huống trong ngân hàng.

Chủ đề 2: Financial Ratios

Hiểu biết thông tin kế toán là rất quan trọng đối với các nhà đầu tư. Trong chủ đề này, sinh viên sẽ được cung cấp một số lớn từ vựng chuyên ngành kế toán và tài chính để có thể thảo luận tình hình tài chính của một công ty qua các tỉ số tài chính và khả năng đầu tư vào một công ty.

Chủ đề 3: Risk, return and portfolios

Lợi nhuận và rủi ro có mối quan hệ chặt chẽ trong việc xác định chiến lược đầu tư. Qua chủ đề này, sinh viên có thể thảo luận mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro, và hiểu biết thêm về sự giao tiếp thông tin trong thị trường tiền tệ và thị trường chứng khoán.

Chủ đề 4: International Finance

Các tổ chức kinh doanh quốc tế thường giao dịch bằng ngoại tệ. Chủ đề “Tài chính quốc tế” giúp sinh viên thảo luận các nguyên nhân và những rủi ro liên quan đến các giao dịch này. Sinh viên còn được cung cấp một số vốn từ vựng về trao đổi tiền tệ.

Chủ đề 5: Trends in the Market

Chủ đề Trends in the Market chủ yếu cung cấp cho sinh viên những từ vựng cơ bản và mẫu câu để mô tả biểu đồ về sự thay đổi của giá cổ phiếu trên thị trường, biểu đồ doanh thu, biểu đồ chi phí sản xuất, v.v... Bài đọc được chọn từ internet giúp cho sinh viên làm quen với cách viết của các trang web tài chính bằng tiếng Anh.

11. **Phần tài liệu tham khảo:**

• Sách, giáo trình tham khảo chính:

- Jon Marks, Check your English vocabulary for Banking and Finance Second Edition, 2007, A&C Black Publishers.

- Rosemary Richey, English for Banking and Finance 1, 2011, Pearson Longman

- Marjorie Rosenberg, English for Banking and Finance 2, 2012, Pearson Longman

• **Sách, giáo trình tham khảo thêm:**

- Sylee Gore, English for Marketing and Advertising, 2007, Oxford University Press

- Evan Frendo & Sean Mahoney, English for Accounting, 2007, Oxford University Press

- Lothar Gutjahr & Sean Mahoney, English for Sales and Purchasing, 2009, Oxford University Press

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).

- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).

- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH 2 (TCNH)
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Ngoại ngữ
8. **Mô tả học phần:**

Trang bị các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong môi trường kinh doanh, trong đó đi sâu vào kỹ năng đọc và viết. Nội dung chính bao gồm các chủ đề chuyên sâu trong lĩnh vực kế toán, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh và giao thương quốc tế.

Điều kiện tiên quyết: Tiếng Anh chuyên ngành 1

9. **Mục tiêu học phần:**

Khi hoàn thành môn học, sinh viên có khả năng:

- Kiến thức: Nắm bắt được cái khái niệm và thuật ngữ chuyên ngành bằng tiếng Anh trong lĩnh vực kế toán, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh và kinh tế đối ngoại.
- Kỹ năng: phát triển các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh đặc biệt là đọc và viết để sinh viên có thể sử dụng tiếng Anh như một phương tiện trong giao tiếp và nghiên cứu chuyên ngành.

7. **Nội dung học phần:**

Topic 1: Financial Statements

Topic 2: Risk, Return and Portfolio

Topic 3: Organizations

Topic 4: International Business.

10. **Phần tài liệu tham khảo:**

• **Sách, giáo trình tham khảo chính:**

- Jon Marks, Check your English vocabulary for Banking and Finance Second Edition, 2007, A&C Black Publishers.
- Rosemary Richey, English for Banking and Finance 1, 2011, Pearson Longman
- Marjorie Rosenberg, English for Banking and Finance 2, 2012, Pearson Longman

• **Sách, giáo trình tham khảo thêm:**

- Sylee Gore, English for Marketing and Advertising, 2007, Oxford University Press
- Evan Frendo & Sean Mahoney, English for Accounting, 2007, Oxford University Press
- Lothar Gutjahr & Sean Mahoney, English for Sales and Purchasing, 2009, Oxford University Press

11. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Kế toán và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng trong thẩm định tín dụng (phân tích và đánh giá tình hình kinh doanh, tài chính của khách hàng,...) và quản lý khoản vay tốt hơn, góp phần hạn chế rủi ro tín dụng và mang lại hiệu quả cao trong hoạt động tín dụng.

9. **Mục tiêu học phần:**

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về thẩm định tín dụng nhằm hạn chế rủi ro tín dụng và nâng cao chất lượng tín dụng.

Sinh viên ứng dụng những kiến thức và kỹ năng về thẩm định tín dụng vào thực tiễn hoạt động tại các NHTM và kỹ năng cập nhật thông tin.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG TRONG CHO VAY VÀ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG

- 1.1 Những quy định chung trong cho vay
- 1.2 Nguyên tắc trong thẩm định tín dụng

Chương 2: QUY TRÌNH TÍN DỤNG

- 2.1 Tầm quan trọng của thẩm định tín dụng
- 2.2 Quy trình tín dụng

Chương 3: THẨM ĐỊNH TÍN DỤNG

- 3.1 Thẩm định khách hàng cá nhân
- 3.2 Thẩm định khách hàng doanh nghiệp
- 3.3 Thẩm định khách hàng doanh nghiệp liên quan đến dự án đầu tư

Chương 4: THẨM ĐỊNH TÀI SẢN ĐẢM BẢO NỢ VAY

- 4.1 Thẩm định bất động sản
- 4.2 Thẩm định động sản

Chương 5: XẾP HẠNG TÍN DỤNG VÀ ƯỚC LƯỢNG RỦI RO

- 5.1 Mục tiêu
- 5.2 Những căn cứ xếp hạng tín dụng
- 5.3 Phân loại rủi ro
- 5.4 Ước lượng rủi ro

11. **Phân tài liệu tham khảo:**

• **Sách, giáo trình chính:**

1. Nguyễn Minh Kiều. 2014. Tín dụng và thẩm định tín dụng. Tài Chính.
2. TS. Nguyễn Minh Kiều. 2009. Nghiệp vụ ngân hàng hiện đại, NXB Thống kê,

3. Nguyễn Đăng Dờn. 2008. Nghiệp vụ ngân hàng thương mại, NXB Thống Kê
4. Phan Thị Cúc (Chủ biên). 2010. Tín dụng ngân hàng. NXB Thống kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** THANH TOÁN QUỐC TẾ

2. **Số tín chỉ:** 2

3. **Hệ đào tạo:** Chính quy

4. **Bậc:** Đại học

5. **Ngành đào tạo:** Kế toán, Luật kinh tế, Luật học, Quản trị kinh doanh và Tài chính ngân hàng

6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT

7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính

8. **Mô tả học phần:**

Môn học nghiên cứu những vấn đề:

- Cơ sở của việc thanh toán quốc tế: phương tiện thanh toán quốc tế và bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế.
- Phương thức thanh toán quốc tế: phương thức chuyển tiền, phương thức nhờ thu, phương thức tín dụng chứng từ và các phương thức thanh toán quốc tế khác..

Điều kiện tiên quyết: Lý thuyết Tài chính – Tiền tệ 1, 2.

9. **Mục tiêu học phần:**

Sau khi nghiên cứu môn học này sẽ giúp cho sinh viên:

- Có kiến thức về thanh toán quốc tế: cơ sở hình thành và cơ sở pháp lý làm nền tảng cho hoạt động thanh toán quốc tế và những điều kiện thanh toán quốc tế trong hợp đồng ngoại thương.
- Tổng quan về phương thức thanh toán.
- Hiểu và ứng dụng được trong thực tế những phương tiện thanh toán quốc tế, kiểm tra và lập được bộ chứng từ thương mại sử dụng trong thanh toán quốc tế.
- Hiểu được vai trò và quy trình của phòng thanh toán quốc tế
- Xử lý tình huống trong thanh toán quốc tế...

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1. Khái quát về hoạt động thanh toán quốc tế

- 1.1 Giới thiệu hoạt động thanh toán quốc tế
- 1.2 Khái niệm và vai trò hoạt động thanh toán quốc tế.
- 1.3 Cơ sở pháp lý của hoạt động thanh toán quốc tế.
- 1.4 Nghiệp vụ ngân hàng đại lý
- 1.5 Rủi ro trong thanh toán quốc tế.

Chương 2. Các phương tiện thanh toán quốc tế

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| 2.1 Hối phiếu thương mại | 2.3 Séc |
| 2.2 Kỳ phiếu | 2.4 Thẻ ngân hàng |

Chương 3. Bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế

- | | |
|--|-----------------------------|
| 3.1 Chứng từ vận tải | 3.3 Hóa đơn thương mại |
| 3.2 Chứng từ bảo hiểm | 3.4 Giấy chứng nhận quốc tế |
| 3.5 Những chứng từ thanh toán quốc tế khác | |

Chương 4. Nghiệp vụ chuyển tiền qua ngân hàng

4.1 Khái niệm

4.2 Quy trình nghiệp vụ chuyển tiền

4.3 Các hình thức chuyển tiền

4.4 Những vấn đề cần lưu ý

Chương 5. Phương thức nhờ thu

- 5.1 Khái niệm phương thức nhờ thu
- 5.2 Phân loại nhờ thu
- 5.3 Quy trình phương thức thanh toán nhờ thu
- 5.4 Những vấn đề cần lưu ý

Chương 6. Phương thức thanh toán tín dụng chứng từ

- 6.1 Khái niệm tín dụng chứng từ
- 6.2 Quy trình phương thức tín dụng chứng từ
- 6.3 Thư tín dụng
- 6.4 Phân loại tín dụng chứng từ
- 6.5 Những vấn đề cần lưu ý

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Nguyễn Đăng Dờn (Chủ biên). 2009. Thanh toán quốc tế. NXB Đại học quốc gia.
2. Nguyễn Văn Tiến và Nguyễn Thị Hồng Hải. 2013. Giáo trình thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương. NXB Thống kê
3. Nguyễn Thị Thu Thảo (Chủ biên). 2009. Nghiệp vụ thanh toán quốc tế. NXB Tài chính
4. Lê Văn Tề. 2009. Thanh toán quốc tế trong ngoại thương. NXB Lao động – Xã hội.

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** Thị trường tài chính
2. **Số tín chỉ:** 2
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Kế toán và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 30 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Trình bày một cách tổng quát về hệ thống tài chính và các thành phần của hệ thống tài chính. Cung cấp những kiến thức cơ bản về thị trường tài chính như cấu trúc thị trường, cơ chế hoạt động của thị trường tài chính, đặc điểm của các công cụ giao dịch trên thị trường, mối tương tác giữa lãi suất, lạm phát với các công cụ tài chính. Đi sâu nghiên cứu các thị trường tài chính cụ thể như : thị trường tiền tệ, thị trường hối đoái, thị trường chứng khoán.

Điều kiện tiên quyết: Không

9. **Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức : Cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về hệ thống tài chính, giúp người học nắm vững đặc điểm, bản chất và cơ chế vận hành của các thị trường tài chính như: thị trường tiền tệ, thị trường hối đoái, thị trường chứng khoán.
- Kỹ năng: Góp phần hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận định các vấn đề liên quan đến thị trường tài chính nói riêng và hệ thống tài chính nói chung.
- Thái độ : Góp phần giúp sinh viên phát triển tư duy logic, khả năng làm việc theo nhóm, khả năng trình bày...

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Hệ thống tài chính

- 1.1. Hệ thống tài chính 1.2 Thị trường tài chính. 1.3. Tài sản tài chính:

Chương 2 : Lãi suất và thị trường tài chính

- 2.1 Giá trị tiền tệ theo thời gian và các phương pháp đo lường lãi suất
2.2 Cấu trúc kỳ hạn và cấu trúc rủi ro của lãi suất
2.3 Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất
2.4 Tác động của lãi suất đến thị trường tài chính

Chương 3 : Thị trường tiền tệ

- 3.1 Khái niệm và phân loại thị trường tiền tệ 3.2 Công cụ trên thị trường tiền tệ
3.3 Chủ thể tham gia trên thị trường tiền tệ 3.4 Các giao dịch trên thị trường tiền tệ

Chương 4 : Thị trường ngoại hối

- 4.1 Khái niệm và các chủ thể tham gia thị trường.
4.2 Tỷ giá và các vấn đề về tỷ giá 4.3 Các yếu tố tác động đến tỷ giá
4.4 Một số nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối 4.5 Tỷ giá và thị trường tài chính quốc tế

Chương 5 : Thị trường trái phiếu

- 5.1 Khái niệm và các yếu tố của trái phiếu 5.2 Các loại trái phiếu

- 5.3 Rủi ro trong đầu tư trái phiếu
- 5.4 Lợi suất của trái phiếu
- 5.5 Giao dịch trái phiếu
- 5.6 Nghiệp vụ chứng khoán hóa

Chương 6 : Thị trường cổ phiếu

- 6.1 Khái niệm, các loại cổ phiếu và đặc điểm của cổ phiếu
- 6.2 Thị trường sơ cấp
- 6.3 Thị trường thứ cấp
- 6.4 Các yếu tố ảnh hưởng đến giá cổ phiếu

Chương 7: Thị trường các công cụ phái sinh

- 7.1 Khái niệm công cụ phái sinh
- 7.2 Vai trò của các công cụ phái sinh
- 7.3 Các loại công cụ phái sinh
- 7.4 Giới thiệu một số thị trường giao dịch các công cụ phái sinh trên thế giới.

Chương 8: Các tổ chức cung cấp dịch vụ & hỗ trợ giao dịch chứng khoán

- 8.1 Công ty chứng khoán
- 8.2 Công ty quản lý quỹ
- 8.3 Sở giao dịch chứng khoán
- 8.4 Trung tâm lưu ký & thanh toán bù trừ chứng khoán

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Bùi Kim Yến, Nguyễn Minh Kiều. 2014. Thị trường tài chính và các định chế tài chính. NXB Tài chính
2. Nguyễn Đăng Dờn, Lý Hoàng Ánh. 2012. Thị trường tài chính. NXB Phương Đông.
3. Nguyễn Thị Bích Loan & Nguyễn Văn Nông. 2011. Giáo trình thị trường tài chính. NXB Tổng hợp TP HCM
4. David Blake. 2001. Phân tích thị trường tài chính. NXB Thống kê
5. John J Murphy. 2011. Phân tích kỹ thuật thị trường tài chính. NXB Tổng hợp TP HCM
6. Lê Hoàng Nga. 2011. Thị trường chứng khoán. NXB Tài chính

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** THIẾT LẬP VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Bất động sản, Kế toán, Quản trị kinh doanh và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Quản trị kinh doanh
8. **Mô tả học phần:**

Môn học tập trung vào dự án đầu tư sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hướng dẫn sinh viên sử dụng các kiến thức quản trị chuyên ngành khác (tài chính, marketing, sản xuất, nhân sự...) để: (1) triển khai một ý tưởng kinh doanh – không cần lớn lao hay phức tạp – trở thành một hoạch định khả thi, (2) thẩm định tính khả thi của dự án qua báo cáo nghiên cứu trên quan điểm toàn diện. Như vậy, các dự án mang tính chất công ích, dự án thuộc phạm vi xã hội hay có tác động kinh tế vùng, khu vực sẽ ít được đề cập. Ngoài ra, phân tích & thẩm định kinh tế xã hội chỉ được giới thiệu và không đi sâu.

Điều kiện tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

9. **Mục tiêu học phần:**

- Xây dựng nhận thức, hiểu biết về vai trò của việc thiết lập và thẩm định dự án đầu tư.
- Trang bị các phương pháp luận cơ bản cho triển khai thiết lập và thẩm định một dự án.
- Luyện kỹ năng vận dụng, tổng hợp các kiến thức đã học áp dụng vào thực tế.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Tổng quan về phân tích và thẩm định dự án đầu tư

- 1.1/ Các khái niệm cơ bản
- 1.2/ Vai trò của việc phân tích và thẩm định dự án đầu tư
- 1.3/ Các giai đoạn phân tích và thẩm định dự án đầu tư
- 1.4/ Các nội dung cơ bản của một dự án đầu tư theo luật định

Chương 2: Phân tích thị trường sản phẩm và dịch vụ

- 2.1/ Nhu cầu về sản phẩm và dịch vụ
- 2.2/ Khả năng đáp ứng (phân tích cạnh tranh)
- 2.3/ Quy mô thị trường
- 2.4/ Môi trường kinh doanh

Chương 3: Phân tích các yếu tố đầu vào

- 3.1/ Xác định công suất của dự án
- 3.2/ Lựa chọn công nghệ
- 3.3/ Nhu cầu trang thiết bị
- 3.4/ Nhu cầu nguyên vật liệu
- 3.5/ Địa điểm đầu tư
- 3.6/ Nhu cầu xây dựng cơ bản

Chương 4: Phân tích tổ chức quản lý dự án

- 4.1/ Các hình thức tổ chức quản lý dự án
- 4.2/ Ước tính nhu cầu nhân sự
- 4.3/ Khả năng đáp ứng nguồn nhân lực
- 4.4/ Lựa chọn hình thức trả lương cho các loại lao động

Chương 5: Tổng hợp các dữ liệu cơ bản để phân tích dự án

- 5.1/ Các nhóm thông số cơ bản
- 5.2/ Các bảng kế hoạch tài chính dự án

Chương 6: Xây dựng kế hoạch ngân lưu dự án

- 6.1/ Khái niệm về ngân lưu dự án
- 6.2/ Xử lý các biến số cơ bản trong kế hoạch ngân lưu dự án
- 6.3/ Các quan điểm khác nhau trong việc xây dựng ngân lưu dự án

Chương 7: Các tiêu chí đánh giá và lựa chọn dự án

- 7.1/ Suất chiết khấu
- 7.2/ Hiện giá thu nhập thuần (NPV)
- 7.3/ Suất nội hoàn (IRR)
- 7.4/ Tỷ số lợi ích – chi phí (B/C)
- 7.5/ Thời gian hoàn vốn của dự án (PP)

Chương 8: Tác động của lạm phát trong phân tích dự án

- 8.1/ Tại sao phải xét đến lạm phát trong phân tích dự án
- 8.2/ Nhắc lại một số khái niệm liên quan đến lạm phát
- 8.3/ Tác động của lạm phát đến phân tích ngân lưu của dự án

Chương 9: Phân tích rủi ro

- 9.1/ Lý do phải phân tích rủi ro khi đánh giá dự án
- 9.2/ Các phương pháp khác nhau trong việc phân tích rủi ro dự án

Chương 10: Phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án

- 10.1/ Khái niệm
- 10.2/ Giá kinh tế so với giá tài chính

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình chính:

1. Đỗ Phú Trần Tình. 2011. Giáo trình Lập & Thẩm định dự án đầu tư (Tái bản lần 1). NXB Giao thông vận tải.
2. Phước Minh Hiệp & Lê Thị Vân Đan. 2011. Giáo trình Thiết lập & Thẩm định dự án đầu tư. NXB Lao động – Xã hội.
3. Đình Thế Hiển. 2009. Lập & thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư. Viện nghiên cứu Tin học & Kinh tế ứng dụng, NXB Thống kê

12. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** THUẾ
2. **Số tín chỉ:** 3
3. **Hệ đào tạo:** Chính quy và Không Chính quy
4. **Bậc:** Đại học
5. **Ngành đào tạo:** Bất động sản, Kế toán, Quản trị kinh doanh và Tài chính ngân hàng
6. **Phân bổ thời gian:** 45 LT
7. **Bộ môn phụ trách giảng dạy :** Bộ môn Tài chính
8. **Mô tả học phần:**

Môn học này gồm 2 phần chính:

- Phần một trình bày những vấn đề chung về nguồn gốc xuất hiện, bản chất, vai trò của thuế, phạm vi ảnh hưởng của thuế trong môi trường cạnh tranh và môi trường độc quyền.
- Phần hai trình bày những quy định hiện hành về các loại thuế ở Việt Nam bao gồm: thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất nhập khẩu, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế tài nguyên, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, lệ phí môn bài, lệ phí trước bạ và các loại phí và lệ phí khác.

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán

9. **Mục tiêu học phần:**

- Giúp học sinh nắm bắt được các khái niệm về thuế, việc phân loại thuế và vai trò của thuế trong nền kinh tế xã hội.
- Đánh giá một cách có hệ thống về các loại thuế, phạm vi áp dụng và sự vận hành của chúng trong nền kinh tế xã hội.
- Tính toán, kê khai các loại thuế cơ bản thông qua hệ thống bài tập thực hành sát với thực tế của các doanh nghiệp.
- Phát triển khả năng tự cập nhật thông tin về thuế trong quá trình học và sau khi kết thúc chương trình đại học nhằm phục vụ cho công việc thực tế sau khi ra trường.

10. **Nội dung học phần:**

Chương 1: Tổng quan về thuế

- | | |
|--|---|
| 1.1/ Khái niệm | 1.2/ Nguồn gốc và lịch sử phát triển của thuế |
| 1.3/ Lịch sử phát triển của hệ thống thuế ở Việt Nam | |
| 1.4/ Phân loại | 1.5/ Các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế |
| 1.6/ Vai trò của thuế trong nền kinh tế | |

Chương 2: Thuế giá trị gia tăng (GTGT)

- | | |
|---|---------------------------|
| 2.1/ Tổng quan về thuế giá trị gia tăng | 2.2/ Thuế GTGT ở Việt Nam |
|---|---------------------------|

Chương 3: Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTDB)

- | | |
|----------------------------|---|
| 3.1/ Khái niệm | 3.2/ Đối tượng chịu thuế |
| 3.3/ Đối tượng nộp thuế | 3.4/ Các trường hợp không thuộc diện nộp thuế |
| 3.5/ Phương pháp tính thuế | 3.6/ Những trường hợp đặc biệt |
| 3.7/ Kê khai, nộp thuế | 3.8/ Quyết toán thuế |
| 3.9/ Hoàn thuế | 3.10/ Chế độ miễn giảm thuế TTDB |

Chương 4: Thuế xuất nhập khẩu

- | | |
|---------------------------------------|---|
| 4.1/ Khái quát về thuế xuất nhập khẩu | 4.2/ Đối tượng chịu thuế |
| 4.3/ Đối tượng nộp thuế | 4.4/ Các trường hợp không thuộc diện nộp thuế |
| 4.5/ Phương pháp tính thuế | 4.6/ kê khai, nộp thuế |
| 4.7/ Miễn thuế, xét miễn giảm thuế | 4.8/ Hoàn thuế |
| 4.9/ Truy thu thuế | |

Chương 5: Thuế thu nhập doanh nghiệp

- | | |
|--|------------------------------------|
| 5.1/ Khái quát về thuế thu nhập doanh nghiệp | 5.2/ Đối tượng nộp thuế |
| 5.3/ Đối tượng không thuộc diện nộp thuế | 5.4/ Phương pháp tính thuế |
| 5.5/ Đăng ký, kê khai và nộp thuế | 5.6/ Quyết toán thuế |
| 5.7/ Miễn và giảm thuế | 5.8/ Chuyển số lỗ trong kinh doanh |

Chương 6: Thuế môn bài

- | | |
|--------------------------------|--------------------------|
| 6.1/ Khái quát về thuế môn bài | 6.2/ Đối tượng nộp thuế |
| 6.3/ Mức thuế môn bài | 6.4/ kê khai và nộp thuế |

Chương 7: Thuế thu nhập cá nhân

- | | |
|---|--|
| 7.1/ Khái quát về thuế thu nhập cá nhân | 7.2/ Đối tượng nộp thuế |
| 7.3/ Đối tượng tính thuế | 7.4/ Đối tượng không thuộc diện nộp thuế |
| 7.5/ Phương pháp tính thuế | 7.6/ Đăng ký, kê khai và nộp thuế |
| 7.7/ Quyết toán thuế | 7.8/ Miễn thuế và giảm thuế |

Chương 8: Phí và lệ phí

- | | |
|----------------------|------------------------------------|
| 8.1/ Khái niệm | 8.2/ Phân biệt thuế, phí và lệ phí |
| 8.3/ Lệ phí trước bạ | |

11. Phần tài liệu tham khảo:

• Sách, giáo trình tham khảo chính:

1. Võ Văn Nhị. 2011. Thuế và kế toán thuế. NXB Giao thông vận tải
2. Khúc Đình Nam, Nguyễn Thu Hiền và Nguyễn Thị Bình Minh. 2012. Thuế. NXB Lao động
3. Nguyễn Thị Mỹ Linh, 2008, Thuế thực hành (Lý thuyết, bài tập và bài giảng), NXB Thống kê

9. Phương pháp đánh giá học phần,

- Chuyên cần: 20% (điểm danh, phát biểu, thảo luận nhóm...).
- Thường xuyên: 30% (Kiểm tra giấy hoặc Thuyết trình nhóm).
- Thi cuối kỳ: 50% (tự luận hoặc trắc nghiệm)